

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38.—Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

- | | |
|---|--------|
| 1.—Kiềm-sắc-bổ-hườn (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá | 2\$ 00 |
| 2.—Phụ-khoa Kim-phụng-hườn (Đờn bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 hườn giá | 1 00 |
| 3.—Hóa-đảm chỉ-khái (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá | 0 15 |
| 4.—Nhi khoa căng-cơ-táng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá | 0 25 |
| 5.—Thán hiệu phát-lãnh-táng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá | 0 16 |
| 6.—Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá | 0 10 |
| 7.—Sưu-độc-linh-dược (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá | 3 00 |
| 8.—Thán hiệu nhân-dược-thủy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá | 1 90 |
| 9.—Thanh-tạng-hườn (Thuốc xđ) Mỗi ve giá | 0 40 |
| 10.—Phong thấp cao dược (Thuốc dân tị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miếng giá | 0 20 |
| 11.—Sanh-phát-bá-thảo-giư (Thuốc nước xức cho nước tóc) Mỗi ve giá | 0 30 |
| 12.—Bạch-trực-cao (Trị các chứng bệnh đau lậu) Mỗi ve giá | 0 60 |
| 13.—Bạt độc dược cao, (Trị bệnh Ung-thư u-nhot, ghê chốc) Mỗi ve giá | 0 30 |
| 14.—Trần-châu phân (Trị bệnh phòng lửa phòng nước sôi) Mỗi gói giá | 0 35 |
| 15.—Tê sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chói nước và thời-khí) Mỗi hộp giá | 0 10 |
| 16.—Bạch thọ giư (Đau bạc hủ) Ve nhỏ giá 0 \$ 25, ve lớn | 0 40 |
| 17.—Tiếng dược cao (Trị bệnh lút) Mỗi thò giá | 0 20 |
| 18.—Châu phách sanh cơ táng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 19.—Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 20.—Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 21.—Vạn ứng như phát trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá | 0 06 |
| 22.—Vi-tê-sanh trật dả hườn, (Hoặc té cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá | 0 50 |
| 23.—Dầu Essence de Menthe hiệu Nhị-thiên-Đường. Mỗi ve giá | 0 25 |
| 24.—Vạn ứng phốt đơn (Trị bệnh nhiệt đầu đau bụng tức ngực) Mỗi gói giá | 0 10 |
| 25.—Đầu đầu khâu (Nhiệt đầu nóng lạnh số muối) Mỗi ve giá | 0 10 |
| 26.—Bông gòn thuốc (Để bó rít ghê) Mỗi gói là | 0 20 |
| 27.—Mộng-tiên-trà (Trà bổ á-phiện) Giá mỗi gói là | 1 50 |

Bổn-đường hằng năm giữ một lòng cứu thế tề nhân, cho nên chẳng nài hao tổn bạc ngàn mà in ra mấy muôn cuốn **Được tánh phục pháp** (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kì lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vị nào có gởi thư xin, thì Bổn-đường lập tức gởi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale G. ARDIN ET FILS.
Tirage: 1.800 exemplaires.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

G. Ng^h Chánh Sắt
Quif

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 22 Août
1918

農 賈 茗 談

Số 77
Ngày 16 tháng bảy
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Cứ an..... 20fr.00 Sáu mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Chủ nhơn</p> <p>F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:</p> <p>Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Đại-biểu:</p> <p>Đặng-thức-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0^m065 de large... 1 \$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bón-quán mà thương nghị.</p>
---	--	--

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng glùm tiền trước

MỤC LỤC

- | | |
|---|-----------------------------|
| 1. Nam-Việt tái-nguyên. | 8. Đế hình sự vụ. |
| 2. Thấy cảnh nhớ người. | 9. Cung tụng lương-y. |
| 3. Đông-Dương thời sự. | 10. Vai lời cảm tạ. |
| 4. Đại-Pháp lễ nghi. | 11. Trình-thám tiểu thuyết. |
| 5. An Tòa xử vụ nước mắm giá. | 12. Túy-Kiều. |
| 6. Bác học khoa Cũ-nhân Nguyễn-văn-Cần tiên-du. | 13. Nhân-dâm. |
| 7. Diên-khánh Tri-phủ Trương-tòng-Khê tiên-du. | 14. Thủ-giang-hố. |

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-THỤ-NGUYỄN

Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-đồng thì chỉ có 2 điều: 1) đường-kính, 2) san-đề mà thôi. Nên lẽ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho được. Ấy là phần nhiều, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, tru-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đến cũng do nơi đường-kính không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dùng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều đúng dạng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều, thì như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại được an thai báo sản, chứng sanh con ra động mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1) Đường-kính hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2) Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoài không dứt;
- 3) Đường kính hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm;
- 4) Khí huyết đều hư, đường kính không có;
- 5) Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6) Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7) Thân thể chẳng yên, xây-xảo mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8) Đau lưng, mỏi cần, vàng mét, òm gáy;
- 9) Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoài;
- 10) Bà rớt ố huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 4 hũn, uống

với nước trà. Còn đơn-bà đẻ thì phải dùng nước đá con nit mà uống với thuốc.

GIẤY AN: Những đồ dùng-sít, lạnh lẽo, cùng là đồ rỗng-rỗng tổng này, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hũn, giá là..... 1 \$ 00

Tễ sanh được thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho tới nghề Y-thuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân toả chứng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng này, cũng nên lập làm thuốc cũ g phải tu sửa mà chế luyện thì mới tiện lập thời nghi. Nay hôn-đường có chế một tu từ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng hạn,
- Lỗi nũa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhứt đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mửa yã,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trùng phong trùng dâm,
- Bất tỉnh nhơn sự,
- Câm gió sanh ho,
- Khiết máu kiết dâm,
- Nhứt nôi cùng minh,
- Tinh thần bất hoải,
- Trùng thứ phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sống,
- Son phong chạnh rớt,
- Đa ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nit mỗi lần uống từ 15 giọt đến 30 giọt. — Con nit chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-căng-cơ-táng

Chủ trị con nit cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nit kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đàm ngàn châu son mắt lảo liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng mũi trung khí, trong ruột đau thác, hơi thở khô khê mà làm ra ho, hoặc khòe đêm và giựt tay giựt chơn, đường đại huật bôn, hoặc miệng mồm khó khàn lại hay khòe nước, ấy là chứng CÁP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi yã rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, òm gáy khô khê, ọc sứa, ăn uống chẳng động, khòe có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại duồng tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nit trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nit ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra dầm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ dặng các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-92, đường Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

LỜI RAO

Kính cùng lục châu qui-khách dặng rõ: TÀI TIỆM TÔI HIỆU

陶玉

DÀO-NGỌC

Ở Cholon, đường Quai de Mytho, số 33
Có trữ bán những thứ thuốc điều hiệu:

南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

KE RA SAU NÀY:

- 1. NHÂN..... HI-THƯỚC.
- 2. > SONG-NỈ.
- 3. > HUYNH-PHI-MẢ.
- 4. > LÂM-PHI-MẢ.
- 5. > ÁI-QUỐC.
- 6. > PHÁT-TÀI.
- 7. > KIM-TU-ĐẠI-HỈ.
- 8. > TƯ-HỈ.
- 9. > KIM-TU VẠN-LÝ

TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hút không khô cổ mà cũng không quên dâm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ khác.

Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng dặng làm cho khỏi khô cổ và quên dâm, đã ngon mà lại rẻ.

Tiệm khắc con dấu



Kính cùng lục châu qui-khách dặng rõ: Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và bằng đá cẩm-thạch để nộ, vân vân... Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quới-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thơ lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

T. D. BINH
Graveur
Số, rue Gatinaut, 89. — Saigon



Thuốc Cam-tiệt này tại tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có con mà bị bệnh Cam-tiệt cũng nên gửi đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.

GIA { Mỗi gói 10 bánh... 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh... 0 90

TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thập mướn đến khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tàn, tế, kỳ-yên, tàn-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng; bán mớ và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
cần khải.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn bài số 110 (ngan trước Toà Tân-đảo, hiệu là Tân-phát Long, để sửa: Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa đồng-hồ, vân vân. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý quí-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi quí-quan có đám tiệc chi mà muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA
110, Rue d'Adran

Saigon,

Thơ vạy mới phải

Mới nghe qua cái ĐĐ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ VẬY mới phải?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ' GIÁ VÀ CỦ' TRÀM

Kính cùng Lục-châu chư quân-tử rỏ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Căcông Trâm và Căcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà âm nền nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vj muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin việc thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vj.

Nay kính TRẦN-TẤN-TÀI Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH-SẠNG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gare xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, miễn kỳ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

Hưng-mạnh-Ky.

NAM-KỠ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là: Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gán thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chì, hoặc giẻ rách như là giẻ vại, giẻ lùa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1° Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
2° Giẻ rách lộn lạo mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
3° Giẻ rách trắng hệt mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
Trừ ra ni và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-ly mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE « Michel THO » 93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, áo và xà-bông thơm, phấn thoa mặt, vớ, giấy lưng già, ở đường Catinat số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ARDIN ET FILS (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng lột tóc sạch sẽ, giá rẻ. Lành in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Làng' Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may máy viết các hiệu.

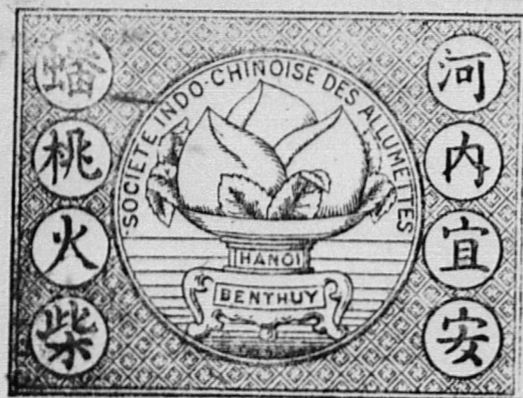
Lục-châu quán-tử muốn mua món chi, tiệm tôi không có tôi cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chàng nệ công.

Michel LÊ-VĂN-THO.

TRƯỜNG Nguyễn-xích-Hóng

Trường này rộng rãi sạch-sẻ, mây vj giáo-sư dạy dỗ cũng siêng năng kỹ-lưỡng, chỗ ăn chỗ nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Nhất là đồ ăn của học-trò lại càng sạch-sẻ qui-trọng vô cùng.

Lục-châu chư quân-tử có con có cháu cũng nên đem đến đó mà cho nó học, chắc sao liệt-vj cũng được vui lòng, khỏi lo sợ nghi ngại đều chi cả.



CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRERES làm Đại-ly, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đông-Dương mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Nam-Việt Tài-nguyên

NÔNG-NHIỆP CÔNG-NGHỆ (Principale ressource de la Cochinchine L'Agriculture et l'Industrie)

TAN TÂM (Tiếp theo)

Vật ăn uống và đồ y phục là hai đều yếu hệ của loài người. Trên Ngũ-dại-châu này, dân-tộc nào cũng vậy, lẽ phần trí thức được mở mang chừng nào thì sự ăn mặc càng muốn huê mỹ thêm chừng này. Trong các nước văn-minh, việc xài phí về phần ăn mặc nói không cùng, ăn uống thì lựa phần vật thiết lạ thiết ngon, áo quần thì dùng lụa là thiết tốt thiết khéo, nhà cửa thì cất thiết cao thiết đẹp. Bởi thế bên Âu-châu và Mỹ-châu các nhà chế tạo mới bày nhiều đồ-cực tinh cực xảo, đáng làm cho vừa ý hơn dân mà thú lợi.

Quốc dân ta khi chưa gọi ơn giáo hóa của nước Đại-pháp thì tánh tình còn chắt phát, bẽ ăn ở thì chịu đơn sơ chớ chưa từng biết những đồ huê mỹ. Hơn nữa thế-kỷ nay, quốc-dân ta được gần gũi người La-gsa là kẻ tra đẹp để bề sanh hoạt, nên lần lần bác chước mà đổi cách ăn sửa thói ở, mỗi bực người đều tùy sức mà làm cho thêm sung sướng thân mình, thêm chi kể làm công người cấy ruộng; nà cũng muốn cho có được áo nhiều quần hàng mà mặc, mới vừa ý. Vả quốc-dân ta chưa thông thạo đường công-nghệ, mỗi mỗi đều mua của ngoại-quốc mà dùng; bởi vậy trong mấy mươi năm nay các nước nhờ chỗ ăn xài của chúng ta mà lấy lợi mỗi năm không biết bao nhiêu mà kể xiết.

Chẳng nói chi những đồ mua khác, vì e nó lạc đề-mục của bài này, xin nói rút trong sự mua hàng lụa thì quốc-dân ta mỗi năm tốn hao cũng là ức triệu triệu bạc.

Tuy vậy mà hàng lụa chẳng phải nội nước ta dùng mà thôi, trên địa-cầu hệ nước nào văn-minh chừng nào thì càng

dùng nhiều chừng này. Ấy vậy cuộc tan tâm là một vấn-đề rất yếu trọng là một mối lợi rất to tát, nước nào cũng lo quảng khai cuộc ấy mà thú lợi, trước khi luận về sự trồng dâu để tằm trong Đông-Dương thì tôi xin tỏ sự hiện trạng cuộc tan tâm của thế-giới cho quốc-dân ta biết, cách 60 năm nay, mấy nhà dệt hàng lụa bên Âu-châu đều mua tơ của Ý-dại-lợi (Italie) của Pháp-Quốc và của Tây-bang nha (Espagne) mà dệt, bởi trong ba nước ấy cuộc nuôi tằm rất hưng thịnh vô cùng, khi trước hàng lụa bán cũng trong hoàng-cầu, đều là hàng lụa của Âu-châu Trung-quốc và Ấn-độ (Inde) có bán thì bán chút đỉnh mà thôi. Còn Nhật-bôn thì chưa biết mua bán với các nước, trong nửa thế-kỷ mới rồi đây; sự mua bán tơ lụa nó lại đổi đời một cách dị thường.

Bên Mâu-Quốc ta hồi năm 1853 thì làm được cả thảy là 26 triệu kilos kén. Từ năm 1854 tới năm 1856 bị bệnh tằm nó phá hại một cách dữ tợn, nên số kén mỗi năm mỗi sụt hoại, như từ năm 1870 tới năm 1874 mỗi năm làm được chừng 18 triệu kilos kén, từ năm 1892 tới năm 1901 mỗi năm còn chừng tám triệu rưỡi kilos, từ năm 1904 tới 1913 mỗi năm một lần còn chừng 7 triệu kilos mà thôi, qua năm 1914 lại còn 5 triệu, đến năm 1915 còn không đầy 2 triệu người nuôi tằm; hồi năm 1904 kén còn được 125.000 người, đến năm 1914 còn có 84.000 người, cuộc tan tâm của Đại-Pháp mà suy bại đây là tại tằm hay có bệnh, làm cho người nuôi thổi chí, mà bỏ nghề ấy lần lần, Chánh-phủ hết sức kiếm cách bảo chữa mà cũng không thể nào phục hưng nguồn lợi tang tâm trong nước như xưa được.

Trong nước Tây-bang-nha cuộc tang tâm còn suy bại hơn của Pháp-Quốc nữa, khi trước mỗi năm làm được 12 triệu kilos kén, từ năm 1848 trở về sau bị tằm bệnh luôn luôn làm cho năm 1914 trong nước cả thảy làm được còn có 740.000 kilos mà thôi.

Trong nước Ý-dại-lợi từ năm 1863, tới năm 1866 cũng có bị tằm bệnh chút đỉnh, song từ năm 1880 trở lại đây, thì cuộc nuôi tằm phát đạt vô cùng, khi trước mỗi năm phát đạt chừng 20 triệu kilos kén, sau số kén lần lên tới 50 triệu kilos nhờ sự hưng vượng này mà các nước lân cận, hưởng đông Ý-dại-lợi, mới bác chước nuôi tằm; ban đầu Áo-Quốc (Autriche), lần lần tới Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) rồi mới qua Ba-tur (Perse) và Nga-la-tur (Russie).

Trong 40 năm trở lại đây, bên châu A-tế-á (Asie) này cuộc tan tâm lại trở nên thịnh vượng rất mau lẹ. Duy có trong xứ Ấn-độ thì sự nuôi tằm suy bại mà thôi. Chớ Trung-quốc thì mỗi năm số tơ càng nhiều thêm hoài, mà nhất là trong nước Nhật-bôn cuộc nuôi tằm thịnh linh khải phát lẹ lắm.

Bên Trung-quốc cách 40 năm trước mỗi năm số tơ xuất dương chừng 4 triệu kilos, ngày nay tính hơn 8 triệu. Trong số 8 triệu này thường thường 5 triệu về phần Âu-châu mua, còn 3 triệu thì về phần Thế-giới-mới.

Trong nước Nhật-bôn hồi năm 1859 thì chưa có tơ mà bán. Từ 1871 tới 1875 mỗi năm bán tơ sống cho ngoại quốc tính bực trung cũng được chừng 700 ngàn kilos. Từ 1906 tới 1910 mỗi năm bán tới 9 triệu rưỡi, qua 1912 tới 11 triệu và qua 1913 trên 12 triệu kilos; tính ra thì là 150 triệu kilos kén. Lấy những số trên đây mà suy thì thấy cuộc tan tâm của Nhật-bôn tấn phát là dường nào. Hiện kim trong cả Hoàn-cầu duy có nước Nhật-bôn bán tơ nhiều hơn hết.

Nói tóm một đầu, trong 9 năm trở lại đây, số tơ sống của Hoàn-cầu mỗi năm tính bực trung chừng 25 triệu kilos. Trong số ấy thì tơ ở miền Cực-đông là trong nước Nhật-bôn và nước Tân-tính hết 18 triệu rưỡi, tơ Âu-châu có chừng 5 triệu kilos mà thôi.

Quốc-dân ta nên lấy những số trước đây mà luận phần lợi-ích về mục tan tâm, mấy mươi năm nay sự trồng dâu

nuôi tằm nơi miêng Cực-đông này hưng thịnh vô cùng, Trung-quốc và Nhật-bản thủ lợi mỗi năm chẳng biết bao nhiêu, Đông-Dương ta ở trong vòng Cực-đông, mà bấy lâu nay, quốc-dân đã không được hưởng mỗi lợi ấy, mà lại còn phải xuất tiền mua mà dùng nữa, nghĩ coi có đáng buồn chăng?

Mấy năm nay Chánh-phủ dõm coi mỗi lợi tan tằm rất hạn-đại và trông thấy trong Đông-dương xứ nào cũng có thể nuôi tằm được, nên đã trừ hoạch mà mở cuộc tan tằm cho rộng lớn.

Trước hết Chánh-phủ khởi công tại Bắc-kỳ mà lập nhiều nhà nuôi tằm theo cách văn-minh đặng làm gương cho dân. Đã vậy còn phát thi giống tốt đã lựa rồi cho dân nuôi.

Trong năm 1916 nhà nuôi tằm tại Phú-lang-thượng phát giống đáng 3.000.000\$
 Bạch-Hạt id..... 1.657.400
 Kiến-an id..... 115.100
 Cộng..... 4.772.500\$

Hiện kiếm tơ Bắc-kỳ đã có nhiều rồi trong xứ tuy đã lập nhiều hàng mua tơ lụa mà dệt hàng, song dùng cũng không hết, nếu có tàu nhiều và tiền chở chuyên rẽ thì Bắc-kỳ đã có bán tơ cho Mâu-quốc được rồi. Trong Trung-kỳ, Chánh-phủ

cũng đã có dự kế nuôi tằm lắm, trong năm 1916 có phát thi cho dân gần một triệu rưỡi trứng giống, ngoài Trung-kỳ bây giờ (tôi) nào cũng có đề tằm, mà nhất là tại Bình-định và Phú-yên, thì nhơn dân chuyên nghề ấy nhiều hơn hết, tuy vậy mà tơ cũng chưa có dư đến bán cho Ngoại-quốc được.

Và Trung-kỳ thì ruộng hẹp, núi nhiều, nhơn dân lấy làm cực nhọc trong bề làm ăn lắm.

Chớ chỉ những nhà ở nhằm chỗ đất cao, hoặc là ở gần truyền núi, đua nhau trồng dâu để tằm cho đều hết, và rồi nhà phải làm cho nhiều, thì làm sao cuộc tan tằm trong nước lại không hưng vượng, thì tự nhiên bề làm ăn cũng được đề hết.

Trong Nam-kỳ Chánh-phủ cũng muốn cho dân rập với mấy xứ kia mà làm cho tinh tâm cuộc tan tằm, nên có thiết lập nhà tằm tại Tân-châu (Châu-độc) tại Chợ-mới (Long-xuyên) và tại (Gia-định) mà làm gương cho dân, mấy nhà tằm ấy đều gởi kén về cho Nông-chân-ước tại Saigon mà trồng, tuy mấy năm nay sự nuôi tằm trong Nam-kỳ cũng có tân bộ ít nhiều, song dân sự phần nhiều chưa thấy nguồn lợi ấy, nên chưa biết ham cho lắm, nghĩ rất tiếc thay!

Chánh-phủ Cao-man cũng chẳng bỏ qua cuộc tan tằm. Hiện kiếm dọc theo sông hậu-giang, từ Nam-vang xuống ranh Châu-lộc, dân sự đua nhau mà đề tằm trông đâu rất nhiều. Có nghe rằng một ít trang điền-thức dương-lo kêu hùn lập hội đặng mua tơ ấy mà dệt.

Lấy sự cũ-chỉ nói trên đây mà suy thì biết Chánh-phủ Đại-Pháp lo lần mở mang cuộc lý-tài trong xứ ta là đường nào, vậy đồng bang cũng nên lưu tâm mà sanh lợi, bên nước Nhật-Bổn nội tỉnh Ko-su-ke tính có hơn 44 ngàn nhà nuôi tằm, mỗi bờ đắp theo ruộng, mỗi khoảnh đất trồng đều có trồng dâu cũ; bước vô mỗi nhà đều thấy ngoài cửa thì đôn bà lo rơm tơ, ở trong thì con nít lo lựa kén. Xứ người ta làm ăn như thế, thì cuộc tan tằm mới hưng thịnh được, vả nghề nuôi tằm là nghề rất nhẹ nhàn, đôn-bà trẻ-nhỏ làm được lắm; chớ chỉ đôn-bà trong mây tỉnh nuôi tằm được thấy đều bắt chước đôn-bà Nhật-Bổn thì có lo chi cuộc tan tằm trong xứ ta không thịnh-tần.

Còn nêu Đông-Dương ta có tơ nhiều thì cũng chẳng lo chi sự bán không hết, trong xứ ta đây số dân gần 16 triệu và mỗi người đều có ý đua nhau mua hàng lụa mà dùng, lập hàng mà dệt lành nhiều tại trong xứ đặng bán cho dân trong xứ, (cuộc phươg-chức cơ tư đề qua đoạn chế tạo Công-nghệ sẽ phân giải), cuộc bán tơ mấy năm nay rất lắm. Số tơ bán trong hoàn-cầu mỗi năm chừng 25 triệu (kilos) mà trong số ấy phần Huê-kỳ mua trên 11 triệu kilos rồi, nếu mình có tơ rồi dành với nước Tàu hoặc nước Nhật-Bổn, mà chịu mỗi cho Huê-kỳ thì biết bao nhiêu lợi, huống chi bên Mâu-quốc ta tại thành Lyon thuở nay đã có nhiều hãng lớn chuyên dệt hàng lụa, mỗi năm dùng đến tám chín triệu kilos tơ sông, vả cuộc tan tằm trong nước bị suy-bại, nên không có đủ tơ mà dùng, phải kiếm mua của Ngoại-quốc, nếu mình có tơ đủ mà bán cho Mâu-quốc cũng lợi nhiều rồi, cần chi phải lo bán cho nước khác nữa, Quốc-dân ta đã biết nghề trồng dâu nuôi tằm trên mấy trăm năm rồi, bởi Quốc-dân ta

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

không biếu, xưa nay chỉ có chủ hướng về ruộng rẫy, nên bỏ qua nghề ấy cho suy bại. Nay chúng ta nên liệu phương nào mà khai mỗi lợi củ của chúng ta lại, chớ trong các nước có nhiều chỗ khi trước chưa biết nuôi tằm, mà nay người ta còn học tập thay, huống chi nghề ấy là nghề củ của mình, mà nay lại có Chánh-phủ hết lòng điều-đắc nữa, vậy mình còn dự dự nể chi mà chưa chịu làm. Khuyên đồng-nhơn lưu-ý, lưu-ý.

(Sưu sẽ tiếp theo).
 Đại-Việt tập-chí Lý-tài-khoa Chủ-bút,
 HỒ-BIỂU-CHÁNH.

Thầy cảnh nhớ người

Hôm tuần rồi, tôi nhơn vì đám táng ông Cử-nhơn Nguyễn-văn-Cần, nên tôi thừa dịp mà về Tân-châu, trước điếu tang sau thăm tổ-quần.

Khi tổng táng xong rồi, tôi mới rảo xem chợ búa cùng viếng thăm có bác anh em, cho biết ai còn ai mất; ấy là thể chi thương tình, ai ai cũng vậy; duy có một đều nó làm cho tôi động tâm xúc cảm; Ôi! Nhất đên mà ngùi ngùi.

Nguyên xưa xứ Tân-châu vẫn còn nhỏ hẹp, phố phường xơ xài, đường sá búng lầy, may nhờ có quan cựu Đốc-phủ-Sứ qui danh Nguyễn-trung-Thu, thưởng thọ ngũ đẳng bửu-tinh, Ngài vẫn là một ông quan mẫn cảm liêm công, cử chỉ khoan hòa, nói năng nho nhã; trong mấy năm Ngài còn lị nhậm tại phủ Tân-châu, thì Ngài vẫn khẩn khẩn một lòng lo lần sửa sang trong ngoài sạch sẽ.

Bởi nhờ có công ơn khai hóa của Ngài, thêm nhờ các quan chủ-quận nối sau đây cũng kẻ chí như Ngài mà vỡ mang ra thêm nữa, làm cho xứ Tân-châu ngày nay mới được vẻ vang như vậy.

Nghĩ cái công-trình của Ngài khai sáng, nào là đường sá phố phường, nào là cầu kỳ thảo mộc; đến nay dấu tích còn đó sờ sờ mà người đã khuất bóng; tình cảnh ấy, nước non này, những đấng có nhiệt-tâm ai mà không buồn, ai mà không thắm.

Nhưng biết buồn, biết thắm, biết nhớ công ơn khai sáng của tiên-nhơn, mà không biết lấy chi để làm kỷ-niệm về sau cho hậu-nhơn truyền tụng, cứ để vậy làm thinh, thì chẳng bằng là mai-một kẻ có công, mà lại còn mang lấy tiếng: Được buổi nào quao buổi này.

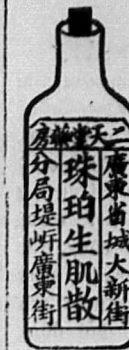
Vậy nay tôi đem hết tâm dạ nhiệt-hành mà tỏ cùng các ông Địa-hạ Hội-đồng nội tỉnh Châu-độc, mà nhất là ông Huỳnh-thái-Khanh, vì ông là người gốc phát tại chợ Tân-châu, lại là một vị Thuộc-viên Hội-đồng thay mặt cho dân trong bản xứ, xin ông hãy vì đều công-ư-hĩa mà bản luận với các vị Hội-viên là bạn đồng-liêu của ông, nhơn khi công-đàn thừa tiện mà bản trần những công lao sự tích của quan Cựu-Đốc-phủ-sứ Nguyễn-trung-Thu cho quan Chủ-tỉnh rõ, rồi xin lấy qui-danh của Nguyễn-đại-Nhơn mà đặt cho một tên đường nào đó tại chợ Tân-châu (1) để làm kỷ-niệm, cho thiên hạ đời sau vẫn lại chiêm ngưỡn, Huống chi quan Đốc-phủ Nguyễn-trung-Đại-nhơn này từ ngày Ngài xuất sĩ cho đến khi được về hưu-trí, trải ba mươi mấy năm dư,

(1) Theo nguyện của tôi, lấy đường Nguyễn-trung-Đại-nhơn đặt tại chợ Tân-châu.

cũng càng cao dày; nếu nay mà chúng ta xin một chút ân-diễn như vậy, tưởng Chánh-phủ cũng không nỡ nào mà đi bẹp được như vậy thì chẳng những là hậu-châu dõm vào mà cho rằng dân-vật xứ ta chẳng hay quên nghĩa, mà lại còn được gương lành về sau cho hậu-châu dõm bước. Các ông nghĩ sao?

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

CHAU PHACH SANH CO TANG



Thuốc Châu-phách-sanh cơ-táng này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở loét lâu ngày mà không lành phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm NHỊ-THIÊN-DƯƠNG mà rửa, rồi xúc thuốc táng này vào nơi mấy chỗ đau thì thấy hiệu nghiệm liền.

Giá mỗi ve là... 0\$20

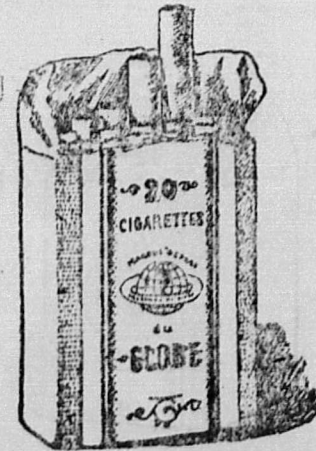
Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường có bán.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐÀT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng (hàng có thứ nào bì kịp).

Có một mình hãng DENIS FRÈRES có trứ mà thôi

東洋時事
DONG-DU'O'NG THOI SU
(INDOCHINE: FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Table with 2 columns: Item name and price. Includes 'Giá lúa giá bạc', 'Kho nhà nước', 'Hàng Đông-Dương', 'Hongkong Shanghai', 'Chartered Bank', 'Banque Industrielle de Chine'.

Salgon

THẰNG SẮT NHƠN TỰ SẮT.

Thiệt á-phiện hại quá. — Hôm sớm mai thứ hai tuần rồi, tại đường Kinh-lấp có xảy ra một chuyện rất nên ghê gớm. Số là M. Phạm-văn-Liên người Bắc-kỳ có lập một tiệm đóng giày ở tại đường Boulevard Charner số nhà 161, trong tiệm có 5 người thợ làm công, đều là người Bắc-kỳ. Buổi chiều trước ngày ấy trong bọn thợ có một người tên là Nguyễn-văn-Bai 29 tuổi, hồi đồng bạn với nó là Bùi-văn-Liên mà mượn một chút á-phiện dặng hút cứ tới.

Bùi-văn-Liên không cho, vì lúc này á-phiện khó mua, phần thì khách bán á-phiện lại thừa dịp mà bán mắc quá. Nguyễn-văn-Bai hỏi không được thì tức mình nên có thể thốt chưởi mắng ba đều rồi bỏ qua.

Tưởng vậy rồi thôi, không dè sáng ra bữa sau lời 9 giờ đang buổi sớm mai, mỗi người đang lo phạm sự mà làm công việc cho chủ. Nguyễn-văn-Bai đương ngồi nơi ghế, tay cầm cái dao gọt da nhọn bén vô cùng. Bùi-văn-Liên vừa đi ngang qua đó, Nguyễn-văn-Bai vùng đứng giẫy dậm ngay vào bụng; Bùi-văn-Liên thỉnh linh vô ý không ngừa, bị một dao nơi bụng lời ruột, máu chảy đầm đề, hai tay ôm bụng và chạy và la, ra tới ngoài đường kêu xe kéo biếu chở mình xuống bệnh. Tới nơi thì sức đã yếu rồi, động nói khao khao, hồn gần lìa xác. Ông có liền chạy ngay đến nhà thương thì, liệu thể không xong, lại chờ tuốt vào nhà thương Chợ-quán. Nhưng vì vết đâm nặng quá, đầu cho Biện-thước phục sanh, Hoa-Đà tái thể, cũng khó mà cứu cho khỏi được, qua đến 10 giờ rưỡi thì hồn phách đã qui âm. Còn ông cô, khi chạy liệch chờ tên Liên vô nhà thương rồi, tức thì dẫn linh khác đến tại nhà ấy mà bắt đưa sát nhân.

Ai ngờ khi đến nơi thì chẳng thấy một ai; vì tên sát nhân là Nguyễn-văn-Bai khi đâm tên Liên rồi, sáng cái dao còn cắm nơi tay, liền trở lại dậm chêm lấy mình hơn ba bốn vít, máu chảy đầm đề, té xỉu xuống đất. Người chủ tiệm thất kinh, vội vả kêu xe, chờ hân ra nơi nhà thương thì, quan thầy liệu thể không xong, liền chạy chở ngay vào nhà thương Chợ-quán; qua đến 3 giờ chiều, qui á-phiện cũng đến mà dẫn hồn hân đi luôn, làm không kịp tra hỏi đều chi, cho rõ biết thứ vì sao mà hân hun ngày đường ấy.

Ấy là thiên lý chiểu chương, việc báo ứng tức thì, khỏi nhọc sức quan trên cứu vãn.

Mytho

Thiệt ưc quá!

Thời thì đến thể thì thôi, Đánh liểu má phẩn cho rồi ngày xuân. Nhơn dịp thiếm-ban Lâm-Thiết Caibe, tưng kinh-tạng cho chông, từ ngày 16 đến 18 Aout 1918, thì đồ và chợ, đóng cho qui-táo 45\$00. Có một á kia tuổi hỏi đương xuân, vì mền mùi cực lạc, mé đạo Thích-Ca, chẳng tiết di thể của cha mẹ; bèn vào chùa Phước-Thạnh (là nơi tụng kinh tạng) mà xin thì phát. Hỡi ôi! Tuổi 19 sao mà lạt lòng trần niệm? Mồ phật! Cầu chút cho cô ấy cho dặng lều đạo siêu phàm, hầu có hưởng phật duyên nơi miền tịnh độ.

Hại thay! cho mấy sai Caibe,

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tướng JUDEX đá hay mà lại vui, thưở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tướng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

Thuộc hút
hiệu
CÀ-LÔP
(TRAI ĐẮT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hơn mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

大法儀禮
Đại-Pháp lễ nghi

(POLITISSE FRANÇAISE)
(tiếp theo)

Dọn bài diễn thuyết.

Đã biết rằng mình nói năn măn-thiệp mặc dầu, song mỗi khi sắp ra diễn-thuyết phải cần dọn bài sẵn trước ra giấy cho rõ ràng.

Đến bữa các nhà danh-sĩ kia như Bourdaloue, Massillon, Fléchier chur tiên-sanh, còn đặt bài diễn-thuyết viết ra nơi giấy rồi học cho thuộc lòng, mới dám chương vào hội.

Có một vị Trạng-sư kia ở Lyon vì việc tình-cờ phải buộc mình đứng ra diễn-thuyết. Tuy là bá-tánh lầy lăm hân hoan, mền-mần những lời, song khi xong việc, ngái vào phòng còn vô tráng mà than rằng: « Khó thay cho buổi thỉnh lnh... chẳng chi qua những lời lạp sảng! »

Ấy vậy, khi ta ngồi lạp lời viết sảng, thì chẳng những là ta tìm ra ý-kiến sâu xa, lại ta còn có đủ ngày giờ mà lựa từ lời nói thanh bai phải nhịp. Nếu ai biết cho rằng việc bỏ-cuộc chẳng qua là y-phục mặc ngoài tình-ý cho dặng về viên, huê mỹ, thì kẻ ấy mới có thể làm được đến cùng.

Ý-kiến cao, tình-trạng khéo, mà lời lẽ không minh thì về sao tất ý, tất tình? Rồi làm sao mà khiến cho người cảm được? Mà nếu mình mệt hơi, lao lực, nói chẳng trúng đều, dè không nhằm mạch thì thế nào mà sở vọng tác thành? Vì vậy hiền-nhơn Voltaire có nói: « Thường, cái ý mình ít cảm hơn là lời mình nói, cách mình dùng. »

Nên văn-chương là vậy: Văn-chương là dè mà thêm giá cho ý-kiến mình, khiến cho ý thường phải ra ý mới, ý lạ, cho thêm chắc-chắn vững-vàng. Đã vậy nghe ra càng khoái lỗ tai, rồi tự nhiên tâm chí muốn nghe. Nên văn-chương cao chừng nào thì càng có sức khiến cho kẻ trí-thường cũng phải chịu theo lượng sống các ý của người. Nhưng mà đều cần nhất, là phải nói đầu cho rành đó.

Sự rành rẽ là tánh cần-yếu của người ngôn-ngữ. Lại cũng là một tánh riêng của tiếng Pháp ta. Ông Rivarol dâm nói như vậy: « Tiếng nào không rành là chẳng phải tiếng Langsa. »

Vậy muốn cho văn chương rành rẽ, trong-suốt thì phải lánh những tiếng nặn nề, bỏ những khúc lòng-dòng, những lời hồng-hèo, chớ nên bắt dộng cao-kỳ, dong-dần. Hiền-nhơn Quintilien có dạy: « Có một bài diễn-thuyết hay là bài nào mà đưa dốt hiểu liền, thì người khôn khó bắt. »

Kể đứng ra diễn-thuyết cũng phải thông thạo dù đều nghe thầy, dặng mà làm đầu cho xứng đó. Thí như: Nói với trẻ thì nói khác, nói với già cũng nói khác, kể chọ người quê, đầu đó đều có thể.

Vậy nên kẻ bàn-quang đầu chạt lòng thế nào, nếu người diễn-thuyết biết đều thì tất nhiên được thuận.

Phải lánh một đều là đứng dè cho trâm-trẻ khoản nào, mà mỗi lòng một tri-bàn-quang, muốn vậy thì có khó chi: chỉ cứ năn dỗi xen khoan nhất ý mình, trộn câu ngắn, sắp câu dài, đầu đó cho gọn gàn, ảnh rạng, vui cười, thì tự nhiên thú vị.

Đã biết rằng phải giữ lệ thích trung, song chẳng nên thái quá, mà hóa ra lời lẽ. Cũng phải lựa giọng cho thanh tao mà làm cho êm tai, xuôi lồi. Chớ hề tai nghe năn thì trí có chịu nghe êm bao giờ? Chớ đặt náo xong, cũng phải dò đi dò lại kỹ càng, hoặc bỏ, hoặc thêm, tùy theo lẽ phải rồi đọc cho dăm thâm, như nhân lấy các ý-kiến của mình đã muốn phò bày, thì mình mới cảm thêm, rồi làm cho cảm tới người mới được.

(Sau sẽ tiếp theo)
N. C. M. Đ.

Bán xe và ngựa

Bán một cái xe MYLORD còn mới với bốn con ngựa, 2 con ngựa ta và hai con ngựa Bắc-thảo đồ bắt kê và hai cái đèn khí đá.

Như ai có muốn mua thì xin đến tại tiệm Nhi-thiên-Đường số 38 đường Quảng-Tông-cái mà thương nghị.

COGNAC
O
P
JULES ROBIN & Co
Rượu Cô-Nhát
HIỆU
RÔ-BANH
Có một mình hàng
LOUIS OGLIASTRO ET Co
có trừ mà thôi



Ấy là một thứ
rượu rất diệu, rất
ngon, rất quý, nội
cỏi Đông-Dương
này thiên hạ đều
biết.

Muôn mua cho
có rượu ngon, thì
phải nài cho được
cái nhãn hiệu này
mà thôi.

ĐẠI-PHÁP DÂN-QUỐC

TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐÔNG-BÀO

Móng 6 Novembre 1917

TRƯƠNG-TUẤN-ĐOÀN

kêu nài

Quan Thị-sự

SỞ 49 TẠI SAIGON

455 tại phòng-án của quan Chương-ly

Án tòa trên xử hiện diện
Cho y án Tòa-sơ một phần
Cải án Tòa-sơ một phần

LỤC SAO BỐN CHÁNH

Tại phòng-án Tòa phúc-án
cối Đông-Dương

TÒA PHÚC-ÁN CỐI ĐÔNG-DƯƠNG

(phòng xử việc kêu oan
về việc-hình)

xử đoán về việc hình người bản-quốc,
đã lên án như sau này:

Trong vụ một đảng là Trương-tuấn-Đoàn, cha là Trương-Nang đã li trần và mẹ là Ngu-Si cũng đã li trần, bài thuế số 1823 thuộc bang Triều-Châu, làm nghề buôn bán, niên canh 58 tuổi, sanh trưởng tại Sea-Tao, (xứ Trung-Huê), cư ngụ tại Khánh-Hội, (Saigon), có vợ, có ba đứa con, hay chữ, tiền nựt chẳng mắc án; — nay nó kêu oan về án của Tòa hình Saigon đã xử hiện diện hôm ngày 16 Aout 1917, mà phạt nó phải bị năm trăm quan tiền và, vì bởi tại Saigon, từ thời đời ấy cho đến nay là lúc nó chưa thoát khỏi chế luật buộc tội, nó đã hoa trữ món đồ để mà bán ra như là nước mắm song trong món đồ ấy chẳng có đủ những căn bản chi ích và những tư chất làm gốc thuộc về món nước mắm kiểu như đã giải nghĩa theo điều thứ 2, trong nghị định ngày 24 Décembre 1916;

Và Tòa sơ xử như vậy là bởi lấy theo luật ngày mồng một Aout 1905, có luật ngày 28 Juillet 1912 làm thêm vào đó việc;

Nay Trương-tuấn-Đoàn bản thân có ứng cầu và có quan Trưng-sư Mathieu tại Saigon lo giúp;

Và đảng khác là Quan Thị-sự, bị phạm như kêu nài.

II. — Trong vụ một đảng là Quan Chương-Lý cối Đông-Dương đứng kêu

oan về án của Tòa sơ Saigon, có chỉ ra trước này;

Và đảng khác là tên Trương-tuấn-Đoàn, là người có hải danh kẻ tánh ra trước này, bị quan Thị sự kêu nài;

Tòa kêu vụ này ra giữa hội xử trước mặt nhơn dân trong ngày hôm nay, sau khi có đình một lần rồi theo lời quan trưng sự Mathieu xin;

Khẩn xét nhơn thân tên phạm xong rồi, quan Tòa làm tới việc đối nại;

Quan Đổng-ly Lafontan de Goth làm lời phúc bẩm;

Hỏi đến phạm nhơn và phạm nhơn bản thân đã tố trần các phương thể bình vực mình, lại có dùng kẻ như bảo của mình là qua quan trưng sự Mathieu lo cầu cứu;

Quan Thị-Sự phản tường các khoản nại xin gia hình;

Quan Đổng-ly hỏi phạm nhơn vậy chớ nó có muốn nói thêm điều chi mà bình vực nó hay là không, thì phạm nhơn bẩm nói phiên sau chót;

Vậy thì xong việc và nội một lược ấy, Tòa-Phúc-án đã lên án như sau này:

ÁN XU NHƯ VẬY:

TÒA PHÚC-ÁN

Đã có nghe quan Đổng-ly Lafontan de Goth làm lời phúc bẩm;

Đã có nghe quan Thị-Sự xin nài;

Đã có nghe phạm nhơn phân giải và tố bày các phương thể bình vực mình và quan Trưng-sư của nó là ông Mathieu đã bình vực nó;

Chiếu theo vụ của quan Chương-ly đã kêu oan hôm ngày mồng 9 Octobre 1917, vì bởi người xét rằng: Hình phạt của quan án Tòa-sơ đã xử là nhẹ lắm;

Chiếu theo án của Tòa hình Saigon đã xử hiện diện hôm ngày 16 Aout 1917;

Chiếu theo vụ của phạm nhơn đã kêu oan hôm ngày 23 Aout 1917;

Xử đoán trước mặt nhơn dân, có phạm nhơn đến hầu hiện diện, về việc hình;

Sau khi thương nghị về vụ này tuân y lẽ luật;

THEO THỨC LỆ:

Tòa Phúc-án chấp vụ của phạm nhơn là Trương-tuấn-Đoàn đã kêu oan và vụ của quan Chương-ly tại Tòa Phúc-án cối Đông-Dương đã kêu oan, bởi vì hai vụ kêu oan ấy làm trùng thức lệ;

VỀ CHÁNH VỤ:

Lược vì Trương-tuấn-Đoàn bị buộc tội phỉnh gạt, hay là toan tính phỉnh gạt, làm cho thiên hạ bị lầm về nguồn tánh về tư chất làm gốc, về cách pha trộn các món và về cách trữ để các món mà làm nước mắm của nó đã bán, hay là của nó đã giao cho kẻ khác bán, mà thứ nước mắm ấy chẳng có y theo thể thức luật lệ mà dạy phải làm giống y như vậy;

Lược vì bởi có vụ thí nghiệm của ông Rozi, là Tân-sĩ bác vật tri tri, quản lý sở hóa học thiết nghiệm thuộc thái học viện Pasteur Saigon, đã làm ra, mà xét các món đồ kiểu của ông quản lý Mặt-Thám Étievant đã bắt hôm ngày mồng 3 Janvier 1917 có mặt phạm nhơn hiện diện và bắt trùng phép, thì quả bằng có thứ nước mắm bị buộc tội đây là một món đồ hi thiếu nguyên chất, chẳng có đậm-khí ở trong cho dù vừa theo chút nào; — Tuy đã ít mười biên thì chớ, lại chẳng có lóng cho trong sạch và không có mùi vị nước, mắm theo như thứ nước mắm

của người ta làm bằng con cá để ướp lâu cho rục; mùi nước ấy là mùi có trộn vị thơm, xem đường là các món vị khác, chớ không phải bởi món cá mà làm ra trong món ấy chẳng có chút sức chỉ làm cho hồ đường và bởi vậy thì chẳng có tư chất theo căn bản thứ nước mắm của Nhà-Nước đã buộc y theo nghị định của quan Toàn-Nguyên đã ra hôm ngày 21 Décembre 1916;

Lược vì phạm nhơn khai rằng: Món đồ của quan Tòa dạy thí nghiệm như vậy đó, là đồ của nó đã mua, để mà pha trộn với món khác cho đựng làm ra một thứ nước mắm hạng dưới, khi làm xong như vậy thì đem bán cho người ta ăn; — song thứ nước mắm của nó đã làm ra như vậy, ấy là một món đồ giả và chẳng có đủ các món căn bản của người ta dùng mà làm nước mắm thường;

Lược vì có điều này chắc chắn là: Phạm nhơn đã hoa trữ trong chỗ của nó buôn bán và để dùng mà buôn bán một món đồ kêu là nước mắm, mà trong món nước mắm ấy chẳng có tư chất căn bản theo như luật lệ của Nhà-Nước đã buộc, lại phạm nhơn chẳng có lập bằng có dạng và chẳng rán lập bằng có về sự nó chẳng biết sự làm như vậy là một điều giả; lại nữa có điều này tỏ rõ là nó cũng biết sự làm như vậy là sự làm giả, bởi vì nó chuyên nghề ra tay mà làm món đồ ấy thường bữa; — Vậy nên quan án Tòa sơ xử công lý, là dùng đến điều thứ tư, trong luật ngày mồng một Aout 1905, có luật ngày 28 Juillet 1912 làm thêm cho đó việc, bởi chỉ dụ ngày mồng chín Avril 1913 dạy ban hành luật ấy trong xứ Thuộc-địa này, có nghị định của quan Toàn-quyển làm ra ngày 12 Juin 1913 mà dạy rao luật ấy;

VỀ KHOẢN GIA HÌNH:

Lược vì quan trên phải lo nắm giữ phần trách nghiệm bó buộc mình là phải lo cho dân chúng được an lành mạnh giỏi, vậy nên phải trừng trị một cách nhứt nghiêm các thứ tội làm mạo trá một món vật thực nào mà khắp xứ nhơn dân thường dùng, như món nước

mắm và cũng phải lo bảo toàn việc công nghệ của nhơn dân lương thiện và biết giữ luật phép của Nhà-Nước, đã làm ra một món vật dụng, sanh mỗi lợi to làm giàu cho bản xứ và một phần lớn trong nhơn dân ở theo miền sông xứ biên bờ vật dụng ấy mà chi độ gia nường; vậy nên có lẽ Tòa Phúc-án phải chấp vụ kêu oan của quan Thị-sự, là phải gia tăng hình phạt của Tòa sơ đã xử phạm nhơn;

Bởi các cơ ấy:

Tòa Phúc-án xử y án của Tòa Sơ mà người kêu nài đây, về khoản luận tội và về khoản gia hình y theo luật phép;

Sửa hình phạt-lại, thì Tòa Phúc-án xử Trương-tuấn-Đoàn phải bị ba tháng đọa lạc và ba ngàn quan tiền và, vì chiếu theo điều thứ nhất, điều thứ bốn, điều thứ bảy và điều thứ chín trong luật ngày mồng một Aout 1905 và điều thứ nhất, điều thứ hai, điều thứ ba, và điều thứ bốn trong nghị định ngày 21 Décembre 1916, của Tòa-Sơ đã có dùng rồi trong án của Tòa-Sơ đã làm ra đó;

Tòa Phúc-án dạy phải đem nghĩa án này ra chữ Hán và chữ quốc-ngữ và dán tại nhà việc Saigon và tại chỗ cư ngụ của người bị án là Trương-tuấn-Đoàn và gần như vậy cho đủ thời ngày;

Tòa Phúc-án phán rằng: Các tờ yết-thị phải làm theo kiểu giấy năm mươi, sáu mươi lăm, (kiểu 50 x 65) và chữ dùng trong tờ yết-thị ấy là thứ chữ « corps 24 » kêu là « petit canon ».

Tòa Phúc-án phán rằng: Lại phải đăng nguyên án này vào hai tờ nhật-báo hiệu là: « L'Opinion » và « Courrier Saigonnais » và phải đăng bài diễn nghĩa án này vào tờ « Tribune indigène » và tờ « Nông-Cổ Mìn-Đam », và đăng như vậy mỗi ngày thứ bảy, trọn bốn tuần liền tiếp.

Tòa Phúc-án xử Trương-tuấn-Đoàn phải chịu các tổn phí về khoản đăng báo và khoản gán án này;

Tòa Phúc-án lại xử nó phải chịu phạt tụng lệ tính ra là sáu mươi bảy đồng, chín cent, sáu chiem, trong số bạc ấy chẳng có gồm kẻ giá bạc án này và các cuộc tổn phí sau;

Tòa Phúc-án định giam thâu theo luật lệ hơn hết, đã chỉ trong luật;

Đay kho Nhà-Nước thối hối đồ tang nguyên chủ.

Phạm nhơn là dân Trung-huê, thì có thầy Hock-Teck là thông ngôn hữu thể và tiếng Trung-huê, đã đứng tiếng mỗi khi có điều chi ích.

Nay làm ra, xử và đọc như vậy bởi Tòa Phúc-án cối Đông-Dương, (phòng thứ nhất), xử đoán về việc hình người bản-quốc, trong hội xử trước mặt nhơn dân, ngày hôm nay là bữa thứ ba, mồng sáu Novembre 1917, đã tề tựu tại nha môn công an thành Saigon, có các quan sau này ngồi xử, là: Ông Lafontan de Goth, nghị sự tại Tòa Phúc-án cối Đông-Dương, kiêm chức Đổng-ly; ông Ganiveaq và ông de Saint-Michel Dunezat, là hai quan nghị sự tại Tòa Phúc-án, kiêm chức thẩm án; ông Potier, tá nhị Chương-ly quan; ông Trương-vinh-Trường, tùy biện diện án.

Ký tên: { Lafontan de Goth,
Ganiveaq,
De Saint-Michel Dunezat,
Trường.

Ngoài lẽ có viết lời do như sau này: Chứng kiện về phần gán con niêm và cấu chứng tại phòng thứ ba Saigon (giấy tờ việc tòa), ngày 19 Novembre 1917, tờ thứ 36, khoản thứ 23, thiếu chịu 1 § 20.

Ký tên: DESHORS.

Thư sao y án, phát ra cho quan Chương-ly theo lệnh của ngài khiển bảo:

Quan chánh Điện-án,
Ký tên: GRIMAUD.

Dịch y theo án:
Thông-ngôn hữu thể,
J.-B. BUI-MINH-ĐƯỜNG.

Kiểm duyệt:
Quan kiểm độc Niết-ty dịch,

Giấy LE NIL là giấy
tinh-anh thượng hạng.

Du học Đại-Pháp Bác-học-khoa

Cũ-nhân, Nguyễn-văn-Cẩn tiên du

M. Nguyễn-văn-Cẩn là người sanh trưởng tại làng Long-phủ quận Tân-châu (Chaudoc) Con trai của Madame Mười-Cý. Sang du học bên Mâu-Quốc đã 8 năm trời, trảng chí vị thủ, rùi lâm bệnh mà danh đăng Tiên tịch.

Lúc đăm quan-cửu người ra nơi mở tạm bên thành Mạt-Xây (Marseille), thì quan Cai-trưởng có đọc một bài Ai-diếu mà vĩnh biệt người, Bôn-quán đã có ấn hành trong kỳ báo số 74 rồi.

Nay quan-cửu của người đã đăm về đến Tân-châu là quê-quán mà an táng tại làng Long-phủ hôm 14 Aout rồi đây.

Khi đăm người ra đến huyết thì có các ông Hương-chức và cô bác xóm giềng cùng mây thấy là bạn đồng-song của ông Cũ-nhân theo đưa đón rất đông.

Trước khi gãn hạ khoán, thì Bôn-quán Chủ-bút là M. Nguyễn-chánh-Sắt ra đứng trước huyết mà đọc một bài Ai-diếu như sau đây:

Các ông, các bà,

Hôm nay chúng ta đứng chung quanh nơi khoảnh đất này là chỗ ông Cũ-nhân Nguyễn-văn-Cẩn đã dành vĩnh biệt chúng ta mà an giắc ngàn năm, làm cho cả xứ Tân-châu ta những trang động tác thời vụ, ai là người không xót dạ đau lòng.

Nghĩ vì Tân-châu ta đây là một quận nhỏ nhen. dân thưa đất hẹp. mà lại trở sanh được một đảng hiền tài khoa giáp như vậy, thì trong xứ ta đây có kim hân thiệt chưa có. Ấy có phải là một điều rất may mắn rất về vang-cho quê-hương ta là dường nào.

Bởi vậy tôi đây tuy mặc chức-vụ buộc ràng mà ở xa xuôi mặt đất, song từ ngày tôi nghe được tin em út nó học hành tấn phát, khoa bằng liên niên, thì tôi cũng có dạ mừng thăm, trông mong cho em út áo gấm về làng, phòng sau cho những trẻ em cháu trong xóm ta đây, nơi này cái gương rất thơm rất qui này mà làm cho xứ sở ta về vang thêm nữa.

Không dè mà Tạo-vật lại trở trêu, ba thước đất nỏ sớm chôn người hiền gỗ.

Nay tôi xin đứng giữa này mà lịch trần sự tích của ông Cũ-nhân Cẩn là một người tuổi trẻ mà chí khí cao xa, cho cô bác anh em tưởng tức.

Và chẳng ông Cũ-nhân này lúc thiếu-niên còn học tại trường Tân-châu đây, lãnh tình nho nhã cử chỉ khoan hoà, cô bác mến yêu, xóm giềng khen ngợi; sau qua trường tỉnh Chaudoc học tập ba năm; từ quan Đốc-học cho đến mấy vị giáo-sư thầy đều thương mến; kể thì đầu lên học tại trường Bôn-Quốc Saigon, ước cũng được vài năm, nhằm lúc bài trường về thăm Tô-quán. Lại cũng may lúc ấy có quan Giám-đốc Canh-nông là ông Bùi-quang-Chiêu lên ở tại Tân-châu ta đây mà khai hóa cuộc làm ăn cho bôn-địa. [Ngài thầy ông Cũ-nhân này, hình dung tuấn nhã, tánh hạnh khiêm cung, nên ngài cũng đăm lòng thương mà điều dặc lời lang, chỉ nẻo đăm đăm cho người sang du học bên Tây mà mở mang thêm phần học thức. Nhưng chúng ta cũng nên khen phục chị Mười là linh-đường của ông Cũ-nhân đây, thiệt là một đảng sương-phụ xưa nay cũng ít có; tuy là phận đờn-bà mặt lòng, mà có chí trượng-phu, không lòng lẩn sắc; dám liều tôn bạc muốn mà cho con vượt biển sang Tây là xa xa xuôi cách trở thiên san vạn hải mà học tập cho thành danh. Huông chi người ở đời cái lòng thương con thì phận làm cha mẹ ai ai cũng vậy, ít hay chịu để cho lià xa; mà chị Mười lại đăm được lòng thương như, cũng chẳng nề tốn hao, miếng là lo cho con về sau được công toại danh thành, cho vinh tông diệp tổ.

Còn ông Cũ-nhân Cẩn, từ ngày cách biệt quê-hương, xa lìa cha mẹ, sang Tây du học, từ ấy nhằng nay, đã 7, 8 năm trời, ngày đêm gấn sức, hết dạ cần lao, cho nên việc văn chương càng ngày càng tấn phát. Trong mấy năm trời người học tại cao đẳng học-đường bên thành Marseille, mỗi năm tới lệ bài trường, mà lãnh phần thưởng, thì trong số học-sanh, tính hết cả Tây Nam hơn đôi ba trăm người, mà ông Cũ-nhân Cẩn năm nào cũng lãnh phần thưởng cao trong hơn hết. (Prix d'excellence) làm cho quan Đốc-học cùng các ông giáo-sư đều thương như con ruột.

Năm 1914 người thi đỗ Tú-Tài về khoa toán-pháp, qua năm 1915 lại lấy bằng cấp Tú-Tài kỹ nghệ.

Từ đó người mới chuyên môn khoa học, chẳng bao lâu người lại lãnh luôn hai cái bằng-cấp hầu thì vào bực cũ-nhân.

Nghĩ coi cái bước đường của người này còn rộng lớn là dường nào. Nay mai đây thì đã được bôn hồ danh để.

Dè dàu mà trời chẳng chiều người, công đặng hòa thập niên, trong một phút mà nở khiến cho người phải sạch.

Đã biết rằng người sanh trong cõi Dinh-hoàn, đường từ sanh ai ai cũng phải có một lần; nhưng tiếc cho người tuổi trẻ mà tài cao, có công học mà chưa kịp nhờ lộc vị. Chỉ như chị Mười đây là phận làm cha mẹ, biết nuôi con, biết dạy con, mà cũng chưa kịp nhờ con, nông nỗi ấy ai mà không buồn, ai mà không thăm.

Buồn là buồn từ lúc sanh ty, thăm là thăm nơi ngày từ biệt.

Nhưng M. Cẩn tuy nay đã bắt hạnh mà từ trần đi rồi, song từ đây chúng ta sẽ được thấy một cái mộ ông Cũ-nhân nằm tại giữa vùng đất Tân-châu này, thì cũng là một điều vinh quý cho quê-hương ta lắm đó.

Vậy nay tôi xin từ giả ông Cũ-nhân lần này là lần chót, và cầu chúc cho linh hồn người yên giắc ngàn năm mà hưởng phúc thanh nhàn nơi tiên-cảnh.

Kê đó M. Chí là Thơ-ký sở Thượng-chánh Tân-châu, cũng bước ra đọc một bài bằng tiếng Langsa rất nên bi thảm.

Rốt hết có M. Nghi là Thông-ngôn Tòa-sứ Cẩn-chê (Kratie) anh em cô-cậu với ông Cũ-nhân Cẩn, bước ra thay mặt cho qui-quyền mà đáp tạ một bài bằng tiếng Langsa, bôn-quán xin dịch sơ những điều đại-lược sau này cho khán-quan làm thức:

Các ông, các bà, các bạn đồng-song,

Tôi xin thay mặt cho cả và gia-quyền tôi và phần riêng của tôi mà tạ ơn cô bác anh em chẳng nề nhọc nhằn đến đây đưa đón em tôi là ông Cũ-nhân Cẩn một lần chót này, đồng đáo như vậy, thì chẳng những là gia-quyền tôi cảm tạ mà thôi, thiệt em tôi nó cũng được an lòng nơi chín suối, thiệt ơn ấy rất dày.

Chẳng những vậy mà thôi, lại có ông Chủ-bút Nong-Cô Min-Đam cũng chẳng nề xa xuôi từ Saigon về đến đây, mà đưa đón em tôi một lần sau chót này, em tôi lại đọc một bài Ai-diếu mà nhắc nhở sự tích của em tôi, làm cho cả và gia-quyền tôi thấy đều cảm xúc.

Chỉ một mấy anh em bạn tác với tôi đây đến là bạn bút nghiên với em tôi lúc trước, ai ai cũng đều vì tình đồng chí nhớ nghĩa đồng-song, tới lui lo lần giùm giúp đỡ mây bữa rày, nay cũng đều tựu đến đủ mặt mà đưa đón em tôi, lại có ông Tạ-trung-Lương là Pháp-học Tú-tài vẫn là bạn đồng-song với em tôi bên Marseille, nay ngày đã về quê-quán tại Travinh, nghe được tin này, cũng vội trảng-hoa đến mà điều tang; ấy cũng là một điều rất trọng trong đạo bằng-hữu đó.

Rốt hết tôi xin nhất lại một lần nữa mà cảm tạ cô bác anh em, xin nhậm lấy tình mà miếng chấp cho tôi phận nhỏ nhen em cháu.

Nguyễn Diên-Khánh

TRƯ PHỤ
Thượng-gia-Tuấn hiệu Tông-Khê
Tiên du

Quan Phủ Trương-dại-nhân này là con của quan Thuận-Khánh Tuấn-phủ đại-thần bản-triều, từ ngày Ngài được hồi hưu trở về nguyên-quán tại Cholon thì Ngài thường có tới lui mà đăm tâm đăm, nên tháp với tôi, lần lần ý hiệp tâm đầu, nên tôi với Ngài đã lấy nghĩa vong-niên mà giao du với nhau đã mười mấy năm dư, tình bằng-hữu càng ngày càng khấn khích.

Nay Ngài chẳng may mà thọ bệnh tại Cầu-kho là nơi Ngài tạ thế. Rủi thay! Lúc ấy tôi mất việc nhà mà phải về Tân-châu, cho nên trong lúc Ngài ly trần không có mặt tôi mà vĩnh biệt Ngài một lần sau chót cho phí tình khế nghị bấy lâu.

Nhưng cũng may vì lúc ấy tuy tôi vắng mặt, song cũng có một ít người cố-giao hết lòng hộ táng và cũng có đọc mây bài ai-diếu, tôi xin đăm hết ra sau này cho chư khán-quan rõ biết:

Bài ai-diếu của ông Gilbert CHIÊU, biệt hiệu Mộng-Trần Tiên-sanh, cựu Phủ hàm, Chủ-bút Lục-tỉnh Tân-văn.

CHU-TÓN,

Quan Phủ Trương-dại-nhơn đây vẫn là thấy tôi. Khi sanh tiền cùng tôi một lúc chung lo thế sự. Trong cơn hội-biệt đêm ngày thì Ngài nhiều khi sử giáo tôi lắm, đều đáng ghi lòng tạc dạ. Đến lúc ra việc thì kẻ bắc người nam. Nói cho phải, dẫu non môn sông giải, chớ lòng Tôn-sư vẫn cứ thương đố-độ như xưa.

Nay thấy sớm tịch đường mây, bỏ trở lại bờ vơ trần thế.

Tôi đến trước phần mộ thấy đây chẳng phải là thốt một đôi lời vĩnh biệt theo lệ, mà thiệt là tôi đến hẹn cùng Tôn-sư có thươ thấy trở tái phùng hậu hội.

Ấy vậy xin linh hồn thấy tạm an cõi thọ, phủ-hộ chúng tôi hôm sớm cho vườn tròn, cho đến ngày thấy trở sum hiệp.

Nhơn dịp tôi cảm đội ơn ông Huỳnh-tri-Phủ và chư huynh-đệ đã hết lòng cùng Tôn-sư tôi cho đến cùng.

Bài ai-diếu của ông Nguyễn-viên-Kiều
Chủ-bút Nam-trung Nhật-báo:

Chư tôn,

Xin cho phép tôi đọc một đôi lời mà nhắc công nghiệp ông Trương-tông-Khê là bạn tri-ký của chúng tôi. Và chẳng ông này là công-tử của một vị Đại-thần cựu trào. Khi sanh tiền tánh mẫn đạt học đầy công, hằng theo cha trấn thủ các tỉnh trong Việt-Nam, cho nên đồng tác nhơn tình thông kim quán cổ.

Khi lĩnh tiên-công bất lộc rồi, triều-đình ân diên lực dụng, tập âm chức Hàn-lâm kiêm thảo, năm vua Đồng-Khánh ngưng niên. Lúc ấy ông mới 23 tuổi, từng chánh tại Kinh-đó 2 năm, kê hồ đi ngồi Tri-phủ Diên-Khánh (Khánh-hòa) làm Phủ đặng một năm lòng dân yêu mến, rùi hay sanh bệnh nên phải cáo hưu, trở về nguyên quán tại Chợ-lớn, (Nam-kỳ) Từ 20 năm chầy châu du lục-tỉnh mà truyền nho đạo.

Đến năm nay lên Saigon trước viếng quê sau thăm bạn, lại lãnh dịch sách Tàu cho nhà in l'Union. Nào hay đâu công ấy

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây, thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻo mà lầm đó giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hàng LOUIS OGLIASTRO ETC^{ie} có trữ mà thôi.

vị hoàn, mà vóc ngọc đã tảo mai u khách địa! Ấy là: Một giấc im lìm non nước cũ, ngân thu vẫn về sách đèn xưa!

Làm cho anh em chúng tôi không cùng thể cảm, nhớ những thuở kẻ rân chơn tóc, khi chén rượu lúc câu thơ, nhớ những khi nhũ cội lấp nguồn, nay Hồn-thơ mai Tả-truyện; đã nhiều nghe lại rộng thấy mà tánh hay thừa thuận với anh em, cho nên hàng tri thức ai cũng kính nhường là sự phạm. Đói vẫn hiền, còn kiếm hạp thơ nan, nhìn u thất đã ngọc mai hương yêu. Nay ông nở sớm về quê cũ mà riêng chơi một cõi an nhàn, anh em chúng tôi rất thương thay rất tiếc thay! Trong đây phúc đây thì trông voi bậc bậc! Còn một lần này vĩnh biệt ông là lần chót.

Xin chúc cho linh hồn ông cõi thọ tiêu điều mà khoái lạc nơi miền Lang-huyền.

Bài ai điều của ông Huỳnh-dình-Điện, Điện-chủ ở Gò-công

Đây là cuộc bi ai của một vị bằng hữu, nên tôi gán giọng nhất đôi lời cho phi tình kính mến.

Trương-Tông-Khê huynh, Trương-huynh hưởng-thọ tôi cõi trần, niên cận lục tuần, sự phú quý vinh hiển lúc thiếu niên nơi phủ Diên-khánh đã nhâm đã chân; tuy là hữu phước mà không tận hưởng, cũng chẳng cậy thế mà hiệp dân, trong phủ ấy cảm đức ngài cảm roi bỏ mà rãng chúng.

Ngày nay là ngày Trương-huynh vinh biệt tác cả thân quyền, tình đây cảnh đây rất thảm rất buồn. Em ruột của Trương-huynh là Trương-gia-Mô đại cháu, lãnh bốn triều hàm Hầu-lâm đại cháu. Tài học của người cũng vượt trong trang hàng huyện, khôi hồ cho lnh tiên-công khi chấp chánh Tuân-phủ. Đây là con trai con gái của Trương-huynh, vàn giọt huyết dư của quan Trính-biệt-biện là một vị danh thần cõi Việt, ai lại chẳng tưởng. Rẻ đó, đầu đó, cháu nội cháu ngoại đó, từ đây Trương-huynh chẳng còn mây mù nào lơ khờ lo đại cho đời nữa. Mà Trương-huynh cũng tránh băng-hữu chẳng còn sớm lo

tối tinh cao / thấp tối lui. Sao Trương-huynh đành vậy? Hay là Trương-huynh nghĩ yên cho khuất đó chăng?

Tôi lấy làm lạ, Trương-huynh tánh chất ôn tồn, nho phong độ lượng, chẳng phải tánh hay giận mà dễ cho người chọc giận, cũng chẳng phải tánh bòn chòn mà dễ cho chúng bề bai. Huống chi Trương-huynh độc tạn Khổng, Mạnh chỉ thơ quân thông kim cổ. Sao Trương-huynh một phủi nợ trần mà tìm nơi cang tịnh cho dân.

Ồ! nhác đến chỗ ngay tư cang thương cang kính, tuy nhà rách vách nát mà giữ mực cổ cùng. Luận qua việc học cang tiếc cang yêu, tuy nghe thấy rộng xa chẳng hề kiêu ngạo. Người như thế tánh tình như thế mà không trọn vinh hoa, nay ra như thế!

Trước mồ bãi chầu, cầu linh hồn trực vàn cõi tiêu điều, cũng ao ước cho gò đất quanh hiên này, trở nên nguy nga đồ sộ, chẳng những là thân quyền của Trương-huynh vui mừng, chúng bằng hữu cũng đều toại chí.

Nay tôi cũng lau giọt lụy hồng mà ai điều cổ-nhân và xin phân ưu với lnh-dệ là ông Hàng-lâm đại-chiều Trương-gia-Mô, công quý-quyền của Ngài.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT huy lụy.



Tôi cũng vì ham vui mà mạng tay bị đứt đứt tại hiềm nghèo, nay tôi nghe đồn tại tiệm Nhị-thiên-Đu ở Chợ-lớn có một thứ thuốc **Sưu-độc** linh được hay lắm; nên tôi phải ráng g lán hối dền đó mua mà uống cho mau lành bệnh, chớ biết sao bây giờ.

Đề hình sự vụ

VỀ VIỆC TRUYỀN RAO ÁN TÒA

Người tranh tụng nào được kiện rồi mà muốn thi hành án, thì phải đến phòng Lục-sự đóng tiền mà xin một bản đăng-lục án, nếu vụ kiện thuộc về diện thổ; như vụ kiện thuộc về nợ nần, thì xin một bản trích-lục án ấy thì đủ.

Phải biết cái án nào có chấp hành thổ, nghĩa là trước đầu cái án có đề cái: Đại pháp dân chủ quốc (République française) Thất danh cho dân Langsa (au nom du peuple française) và sau chót cái án có đề câu: Bởi các cơ ấy Đại-Pháp dân chủ quốc Tổng-thống hàm-cáo và truyền lệnh cho... v.v. (En conséquence le Président de la République Française mande et ordonne... etc), thì cái án đó mình thi hành mới được.

Khi lãnh sao lục án rồi thì đem giao cho hương-hào cậy hương hào truyền rao theo lời án dạy.

Mà phải giao cho hương-hào làng nào truyền rao mới trúng phép?

Việc đó phải phân biệt: Nếu án xử trả nợ hay là trả tiền thiệt hại chi, thì giao án cho hương-hào làng nào, mà người thiếu nợ hay là người bị trả tiền

thiệt hại ấy ở. Còn như án xử việc điển thổ, thì giao cho hương-hào làng nào mà diện thổ ấy tọa lạc.

Hễ giao án cho hương-hào thì phải lấy giấy đầu-cứ (biên-lai) làm bằng. Hương-hào phải sao lục án ấy lại một bản hay là nhiều bản là tùy số người mà mình phải truyền rao án ấy, lại phải làm sẵn một số tờ truyền rao bằng số sao lục án ấy như kiểu sau đây: (Kiểu này là kiểu truyền rao án nợ, thường dùng hơn hết.)

Năm một ngàn chín trăm mười... tháng... ngày... có tên... ở làng... tổng... tỉnh... trình cho tôi một bản... (trích hay là đăng lục) án tòa có đủ chấp hành thể số... của tòa... xử ngày... tháng... năm... mà cậy tôi truyền rao.

Tôi ký tên đây là... hương-hào làng... có sao lục án ấy ra mà ghim theo tờ này, đăng truyền rao theo lời án dạy cho tên... ở làng... tổng... tỉnh... Tên này có mặt

chịu lãnh án, có ký tên vô tờ truyền rao, (nếu tên đó vắng mặt nên phải giao cho người ở nhà nó thì biên: Tên này vắng mặt, nên tôi giao án cho tên... là người... (bà con hay là người chỉ mà đã thành danh 21 tuổi) của nó, ở tại nhà nó, lãnh thế và ký tên vào tờ truyền rao (nếu người đó không biết họ tên thì biên:) lãnh thế song chẳng biết ký tên.

Tôi dạy tên... (tên người thiếu nợ) trong kỳ tám ngày, nó phải trả cho tên... (tên người chủ nợ) hoặc trao cho tôi là người có cầm giấy tờ và có đủ quyền thâu mà cho biên nhận các số bạc kể ra sau đây:

- 1° - Bạc vốn án xử trả là...
- 2° - Tiền lời theo lệ của số bạc ấy kể từ ngày vào đơn đến khi trả tất số (mỗi 100 \$, một năm 8 \$, bạc lời.)
- 3° - Tiền tụng lệ là...
- 4° - Tiền truyền rao án là...

Như đòi số tiền chi khác có nói trong án thì biên thêm vô.)

Tôi cho nó hay rằng: nếu mang kỳ tám ngày mà nó không trả tất mấy số bạc

ấy, thì chẳng những nó phải bị ràng buộc theo việc tố tụng thường-lệ, mà là nhất là nó phải bị biên các vật-động và khế khoán của nó.

Muốn cho nó hiểu rõ vụ này, nên tôi để lại cho nó một bản sao lục án và một bản tờ truyền rao này giá là... (Ký tên)

Người lãnh án, ...

Hương-hào phải đích thân đến tại nhà thiếu nợ mà giao sao lục án và tờ truyền rao, hoặc đòi nó đến nhà hội làng mà giao cũng được.

Hương-hào phải nhớ rằng: việc truyền rao án hay là thi hành án, chẳng hề khi nào được làm trước sáu giờ sớm mai hay là sau sáu giờ chiều, nghĩa là được làm từ 6 giờ sớm mai cho đến sáu giờ chiều, mà thôi. Luật cũng cấm làm việc ấy trong mấy ngày chúa nhật, mây ngày lễ (2), ba ngày chót tháng chạp và bảy ngày đầu tháng giêng Annam (từ 27 tháng chạp đến mùng bảy tháng giêng.

Nếu hương-hào phạm cấm thì việc truyền rao hay là việc thi-hành chẳng hiệu nghiệm chi hết, trừ ra khi nào có việc gấp mà quan tòa có cho phép riêng thì mới được đi truyền rao hay là thi-hành trong mấy ngày ấy mà thôi.

Nếu truyền rao án mà kẻ thiếu nợ không nói chi, chịu lãnh án, thì hương-hào cũng phải đợi cho mùng hạn tám ngày rồi trong tờ truyền rao rồi mới được thi-hành. Lại cùng phải biết: kể từ ngày truyền rao án đến 60 ngày mà không thi-hành thì cái lời truyền rao đó hết hiệu nghiệm, chẳng đăng thi-hành. Nếu muốn thi-hành thì phải truyền rao lại một lần nữa như lần đầu vậy.

(1) Giá sao lục bốn án đăng truyền rao mỗi tờ 2 trương tính là 0\$25, còn giá tờ truyền rao, bốn chẵn tính 0\$80 còn mỗi bản sao giao cho kẻ thiếu nợ, tính là 0\$30. Cộng mấy số ấy rồi biên vô chỗ đó.

(2) Mây ngày lễ là: 1° Lễ đầu năm (1er Janvier) 2° Lễ Phục-sanh (Pâques); 3° Lễ thành-thiên (Ascension) 4° Lễ Đức-chúa-thánh-thần hạ giáng (Pentecôte). 5° Lễ Chánh chung (Fête nationale 14 Juillet) 6° Lễ Mông-triệu (Assomption); 7° Lễ Các thánh Nam-nữ (Toussaint); 8° Lễ Saub-nhật (Noël).

Còn như lúc truyền rao án, mà kẻ thiếu nợ khai rằng: Nó cản trở án ấy (nếu án đó là án xử khiếm-điện) hoặc nó thượng-khống án ấy (nếu án đó là án xử hiện-biện) thì hương-hào phải lập tờ vi-băng ra hai bản một cầm làm bằng, còn một bản gửi cho quan Lục-sự rồi đình việc thi-bành lại.

Tờ vi-băng ấy làm theo kiểu sau đây:

Năm một ngàn chín trăm mười... tháng... ngày... có tên... ở làng... tổng... tỉnh... trình cho tôi một bản... (trích-lục hay là đăng-lục) án tòa có đủ chấp hành thể số... của tòa... xử ngày... tháng... năm... mà cậy tôi truyền rao.

Tôi ký tên sau đây là... hương-hào làng... có sao lục án ấy ra mà ghim theo tờ này, đăng truyền rao theo lời án dạy cho tên... ở làng... tổng... tỉnh...

Khi tên này lãnh bản sao lục án và tờ truyền rao rồi thì nó khai với tôi rằng: đề nó... (cản-trở hay là thượng-khống án ấy) - Tôi xét lời khai ấy có lý (1) nên tôi lập tờ vi-băng này có tên... (tên khai đó) ký tên với tôi đăng gửi vô phòng Lục-sự.

Ký-tên:

Người khai,

Ký-tên:

(1) Hễ tòa xử ai khiếm-điện, thì trong ba ngày quan Lục-sự gửi trát cho người đó hay. Kể từ ngày người đó được trát cho đến 30 ngày, thì người đó có quyền cản-trở án ấy, nghĩa là dền xin tòa đòi mà xử lại. Như để quá hạn 30 ngày đó rồi, thì người ấy không được cản-trở án đó, duy còn có phép xin thượng-khống nghĩa là chống án lên Tòa trên mà thôi. Mà kể từ ngày nào cho đến ngày được thượng-khống? Hễ mùng 30 ngày nói trên đó, cho đến 60 ngày nữa, thì được thượng-khống, nếu để quá 60 ngày sau đó, thì hết phép thượng-khống.

Còn như án xử hiện-điện thì kể từ ngày đọc án cho đến 60 ngày được thượng-khống.

Hương-hào xét: nếu tên thiếu nợ để quá hạn hạn cản trở án hay là thượng-khống án, thì cứ việc thi-hành, khỏi làm tờ vi-băng

Kể từ ngày làm tờ vi bằng này mà gởi cho quan Lục-sự cho đến 15 bữa, nếu tên thiếu nợ có vào phòng Lục-sự xin cản-trở án hay là thượng không án thì quan Lục-sự phải cho hương-hào hay đảng đình vụ thì hành án lại, chờ tòa xử vụ cản trở hay là vụ thượng không án đó đã.

Còn như mảng hạng 15 ngày mà kể thiếu nợ không đến phòng Lục-sự đảng cản trở án hay là thượng không án thì quan Lục-sự phải cho hương-hào hay liên, khi ấy hương-hào cứ việc lo thì hành tới (1).

(Sau sẽ cắt nghĩa về việc tịch biên gia tư thạp vật của người thiếu nợ.)

Rút trong Đại-Việt tập-chí.

(1) Lệ luật tuy nói vậy, chứ lý phải đợi cho nó quyết định rồi sẽ thì hành không muốn chi, nghĩa là đợi ngày nào kẻ bị thất kiện để quá hạn, hết phép phá án nữa rồi mới thì hành, vì nếu mình là chủ-nợ muốn thì hành gấp như thế, tuy kẻ thiếu nợ không nói chi, mà hễ nó còn quyền phá án, nó xin phá được án, thì nó kiện ngoài lại mình mà đòi thiệt hại về việc mình tịch biên và bán tài sản nó. Xin đợi tôi dịch qua đến gút dạy việc tố tụng, tôi sẽ chỉ các cách phá án tòa.

Cung tụng lương y

Câu-thơ, le 31 Juillet 1918

Kính cùng ông Chủ tiệm Nhị-thiên-Đường đảng rõ tôi có tiếp đảng một ve thuốc của ông thiệt rất đáng chò là NHỊ-THIÊN: uống vô thì thấy hiệu nghiệm, nên nay tôi xin ông gởi cho tôi mấy món thuốc sau đây:

- Kiểm-sắc bỏ-huôn giá là..... 2\$00
- Phụ khoa kim phụng huôn hai hộp giá là..... 2.00
- Bánh-cam-tích một hộp 100 bánh giá là..... 0\$90

Xin gởi thư mới, và gởi Contre remboursement theo adresse như vậy:

M. TRUONG, Instituteur en congé à Mỹ-thuận

Cái-vôn

CANTHO

Vài lời cảm tạ

Bồn-quán rất thâm cảm thành tình của chư quý-ông kể tên sau này đã có lòng cố cặp gởi măng-đa đóng tiền mua Báo trọn năm. Vậy từ đây mỗi kỳ, hễ vị nào có lòng hào-hiệp mà gởi bạc đến thì Bồn-quán sẽ đăng báo liền cho liệt-vị hay, khỏi phải gởi biên-lai cho nhẹ bớt một phần tổn-phí, và liệt-vị cũng khỏi thắc công gín giữ nhọc lòng, lại cũng nhớ được ngày tháng mua Báo của mình, rất nên đăng tiện.

TÊN-TỰ	CHỖ Ở	SỐ BẠC ĐÓNG RỒI	NGÀY MUA	NGÀY MANG
Ông Nguyễn-vân-Kh.	Secrétaire Budap Thủ-dầu-một	3\$00	1er Juillet 1918	1er Janvier 1919
id. Lý-tào-S.....	Nhà-trưởng Thanh-mỹ Cán-thơ	5.00	1er Août 1918	1er Août 1919
id. Đặng-kim-Th...	Marchand en gros Phụng-hiệp	3.00	1er Avril 1918	1er Octobre 1918
id. Trương-vân-Ch.	An-thời Mécay	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Phạm-kim-Kh...	An-Trạch Baclieu	5.00	id.	id.
id. Trương-C.....	Bà-hom Cholon	5.00	1er Juillet 1918	1er Juillet 1919
id. Lê-bá-Qu.....	Secrétaire Travinh	5.00	10 Août 1918	10 Août 1919

**偵探小説
Trình thám tiểu thuyết**

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Cách ít ngày sau, có một đêm kia tôi đang chép bộ Đông-dương-phong-thổ-ký, ông Vĩnh-tiên có cho tôi uống vài ly cõ-nhát, coi ý muốn say, nên tôi tỉnh về phòng mà ngủ; vừa mới bước chơn ra, thì tôi thấy Mai-Anh bước vào mà thẳm chú nằng; tôi có ý tọc mạch, muốn rình coi hai chủ cháu nói những chuyện gì; nên tôi lón ra đứng núp phía sau phòng mà nghe, té ra nằng vào đó mà xin lỗi với chú nằng, và nói rằng từ này về sau sẽ quyết tuyệt tình với Nghiênthiên-Lý, một xin đảng thứ dụng. Còn ông Vĩnh-tiên thì không nói chi hết, cứ rầy máng nằng hoài, lại sàng sàng quyết một, tỉnh mới Trọng-sư đến mà cái tờ di-chức; rồi đó nghe tiếng Mai-Anh tức tưởi than thì một hồi, song không nghe rõ được. Giây phút thì nằng trở ra; tôi thấy tình-hình như vậy, thì nghĩ cho là một cái cơ-hội rất may, nên tôi mới sanh ra lòng bất-lương mà tính quấy rằng: Tình-cảnh như vậy thì át Mai-Anh oán hận chú nằng thâm xương, nếu ta giết phút ông đi, thì có lo chi là Mai-Anh không về tay ta. Tính tới đó tôi vùng nhớ trực lại nơi phòng rửa mặt của ông có để một khẩu súng tay, tôi liền sanh một kế, giả ý bỏ quên viết chì trở vào mà lấy. Khi tôi bước vào, thì ông còn đương ngồi dựa án-thờ mà làm sách, ý rằng tôi là người tin cậy trong nhà, nên ông chẳng đề phòng, bị tôi lấy được cây súng nhắm ngay sụ ốt ông mà bắn tới một phát thì ông nhào liến, mà cũng may lúc ấy chẳng có một ai hay biết chi cả; tôi liến với lấy phong thơ của ông mới viết đảng gởi đi mới Trọng-sư đó và phong thơ của Nghiênthiên-Lý mà bỏ hết vào túi; lại muốn cho tuyệt tích, nên tôi tỉnh phải lau chùi cây súng cho sạch mà để y lại chỗ cũ mới xong, may đâu tôi thấy dưới gạch có một cái khăn xéo của ai

TUY KIÊU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Kể chi những nỗi giọc đường, Bướng trong nầy nỗi chủ trương (1) ở nhà.

Vòn dòng họ Hoạn danh gia, Con quan Lại-bộ tên là Hoạn-Thơ.

Duyên dang(2) thuận nẻo gió đưa, Cùng chàng kết tóc xe tơ những ngày.....

Ở ăn thì nết cũng hay, Nói đều rần buộc thì tay cũng già.

Từ nghe vườn mới thêm hoa, (3) Miệng người đã lảm tin nhà (4) còn không.

Lừa tâm (5) càng dập càng nồng, Trách người đen bạc, (6) ra lòng trắng hoa. (7)

Vi bằng thú thiệt cũng ta, Cũng đứng kẻ dưới, mới là người trên.

Dại gì chẳng giữ lấy nên, (8) Hay gì mà chác tiếng ghen vào mình.

Lại còn bưng bít đầu quanh, Làm chi những thói, trẻ ranh (9) nực cười.

Tính rằng: cách mặt khuất lời, Giàu ta, ta cũng liệu bài giàu cho.

Lo gì việc ấy mà lo, Kiên trong miệng chén (10) có bỏ đi đâu?

Làm cho nhìn chẳng được nhau, Làm cho dày dọ cát đầu chẳng lên.

Kể chi những nỗi Thúc-Sanh đi giọc đường. Đây nói đến bướng trong, nầy nỗi chủ trương ở nhà.

Vòn là con nhà danh giá, dòng họ Hoạn, Con gái quan Lại-bộ, tên là nàng Hoạn-Thơ.

Trước thuận nẻo gió đưa duyên dang, Nên cùng chàng Thúc-Sanh kết tóc xe-tơ những ngày còn trẻ.

Cách ăn nết ở thì cũng hay, Còn nói đến đều rần buộc, thì tay cũng già.

Từ ngày nghe vườn mới thêm hoa (Thúc-Sanh có vợ bé). Miệng người ta nói đã nhiều lảm, nhưng tin nhà còn không nghe chi hết.

Cho nên lừa lòng càng dập lại càng nồng thêm. Trách sao, lòng người đen bạc như thế, mà sanh ra lòng trắng hoa.

Nói thiệt! Nếu bằng thú thiệt với ta đi, Thì ta cũng dung cho kẻ dưới thì mới phải là người trên cho.

Ồi thôi! Sao mà dại chi chẳng giữ lấy nên, Vậy thôi có hay gì mà ta phải chác tiếng ghen vào mình ta.

Nay chông ta lại bưng bít đầu quanh ta, Làm chi những cái thói trẻ ranh mà nực cười vậy.

Thế chông ta tính rằng: đã cách mặt ta nên khuất lời với ta. Thôi giàu ta, thì ta cũng liệu bài giàu cho đó.

Ta nghĩ rồi, có lo gì việc ấy mà lo. Vì như con kiến trong miệng chén, có bỏ đi đâu cho khỏi.

Ta nói thiệt!! ta làm cho nhìn chẳng được nhau. Ta làm cho dày dọ, mà cát đầu chẳng lên cho mà coi.

bỏ đó, tôi liến lượm lên mà chùi cây súng, té ra chừng coi kỹ lại thì cái khăn ấy có thêu tên Xảo-châu, tôi giật mình, bèn lau lia lau lịa rồi quẩn xuống dưới đường cho khuất và đem để cây súng y nguyên chỗ cũ, nhẹ nhẹ bước rảo ra ngoài, khóa cửa phòng lại; trong lúc bắt cặp, tôi lại lấy chìa khóa mà đem theo mình, vừa bước gần tới thang lầu, tỉnh trở về phòng, vùng gập con đôi A-Hoa, tay cầm cây đèn cây, ở trên tầng lầu thứ ba đi xuống, tôi giật mình hồn vía lên mây; nằng lại hỏi tôi rằng: «Thầy có nghe tiếng súng ai mới bắn ai đó chẳng?» Lúc ấy trong lòng tôi đã bấn biếu, không biết sao mà trả lời cho tiện. Nằng thấy thần sắc của tôi như vậy thì nằng lại nói rằng: «Tôi biết rồi, tôi biết rồi.» Tôi nghe nằng nói thế ấy thì tôi lại nghi cho nằng đã biết việc của tôi rồi, sợ e nằng nói lộn ra mà khờn, nên tôi phải chịu thiệt với nằng rằng tôi đã giết lầm ông Vĩnh-Tiên và hứa với rằng rằng: Nếu nằng đừng lộn việc ấy ra và bằng lòng tròn đi xứ khác, thì tôi sẽ cho nằng 2 ngàn quan tiền và lấy nằng làm vợ. Nguyễn A-Hoa là một đứa con gái đen đúa xấu xa, nên hễ nghe tôi chịu lấy nằng làm vợ thì máng lăm, liến thương lượng với tôi, cách trốn thế nào cho êm việc. Tôi liến liến nằng trốn ra La-si-Dích mà ở nơi nhà Tả-tử Phu-nhào, vì bà là người từ thiện, lại thêm quen biết với Mai-Anh, nếu ra đó mà nói với bà rằng phụng mạng Mai-Anh biến ra đó mà trốn đó, thì át bà thấu nạp liền. A-Hoa vui chịu; tôi liến móc ra một tấm giấy bạc 50 đồng mà cho nằng và dặn đó kỹ-lượng rồi mở cửa sau cho nằng thoát ra, hỏi nằng kêu xe hơi mà đi chỗ lạ. Khi nằng đi rồi, tôi mới khóa cửa sau lại như cũ, tuốt lên lầu vào phòng làm tỉnh mà ngủ, dường như không hay không biết đều chi.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-QUANG-SÁT.

Diễn nôm.

NGHĨA XUÔI :

Không kể chỉ những nỗi khi Thúc-Sanh đi giặc đường, đây nói buổi trong những nỗi chủ-trương ở nhà, vốn là gái danh giá, con nhà họ Hoạn, tên là Hoạn-Thơ, con quan Lại-bộ, thuận duyên dang gió đưa đến nẻo, cùng Thúc-sanh xe tơ kết tóc, những ngày còn trẻ, cách ăn nết ở, thì cũng hay, còn nói năng rần buột thì tay cũng già đó. Từ khi nghe Thúc-Sanh có vợ bé, miệng người đồn dơi lăm lăm, nhưng tin trong nhà (tin Thúc-Sanh) thì không ngờ. Bởi vậy lửa lòng càng đập mà lại càng nồng, nghĩ trách chông đèn bạc, sau ra lòng trắng hoa như thế. Vì bằng chông ta thủ thiết cùng ta, thì ta cũng dung cho kẻ dưới, mới phải là người trên cho. Đại gì mà bằng giữ lấy nên làm vậy; mà bây giờ bây giờ mà ta lại chác tiếng ghen vào mình ta. Nay chôn ta lại còn bưng bích đầu quanh ta, đi thôi!! làm chi những thói trẻ-ranh mà nực cười. Thế đầu chông ta tính rằng: Đã cách mặt lại khuất lời, Thôi! nếu giấu ta, thì ta cũng liệu bài mà lo, vì khác nào kiến trong miệng chén có bỏ đi đâu đặng? Ta nói thiết, ta làm cho nhìn chẳng đặng nhau, làm cho đây đọa cát đầu bằng lên ta mới nghe cho.

DIỄN TỊCH

- (1) Chủ-trương là: vợ lớn chủ quĩ trong nhà.
(2) Duyên-dang là: Duyên Đàng-vương-các có câu: thời lai phong tông Đàng-vương-các nghĩa là lúc thời đèn gió đưa đến các Đàng-vương.
(3) Vườn mới thêm hoa: Thúc-sanh có vợ bé là nàng Kiều.
(4) Tin nhà là: tin Thúc-sanh.
(5) Lửa tâm là: lửa lòng, nóng nảy như lửa giấy trong lòng (ghen) (sợ giàng bầu.)
(6) Đen bạc là: bạc tình, đen lòng.
(7) Trắng hoa: là: vợ bé vợ mọn.
(8) Chẳng giữ lấy nên: sao không nói thiết đi.
(9) Trẻ-ranh là: trẻ nhỏ đại dột.
(10) Kiến trong miệng chén. Có câu: Bối trung lộ nghị khởi năng đào. Nghĩa là: con kiến ở trong chén có bỏ đi đâu?

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

DENTIFRICES THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA BÉNÉDICTINS de SOULAC LAM RA Thuộc nước, thuộc sệt, thuốc bột hay là xà-bông.

Rượu Cổ-nhạc VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay.

THÚ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Hue lưu lạc)

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Nội mây sự rui-ro ấy, duy có đầu này là trong-hệ.

Ngày nọ tiêu-thơ hoặc mắc việc ngoài, hoặc đi thăm viếng, nên khóa chặc cửa phòng, bỏ tôi trong ấy một mình nằm chèo queo trong cái hộp tôi. Tôi mở khoá mấy cánh cửa hông, vì khí trời bức bối. Hồi lâu buồn ý tôi chỗi dậy, lại bán dựa ngựa, thỉnh linh bên tai nghe tiếng khua động, ngoài phòng đi vô, dường như có ai nhảy ngan cửa sổ, chạy nhảy tôi bởi. Tôi lấy làm sợ

hải, ngoài lại dòm ra, vùng thấy một con thú chi nhảy nhót cùng nơi, rồi xâm xam vào cái hộp tôi, kê đầu dòm vào mây cửa sổ, coi tuóng tọc mạch, hăm hở vô cùng.

Tôi đứng dậy chạy tránh trong hóc sâu, coi kỹ lại thú ấy là bạn đồng-song của Lão-hầu Bá-hoa-động! Chứng con khi ấy mới đơm-đáo soát, khiến cho tôi hồn-phách rục rời, có một chỗ kín dưới đích giường mà cũng quên chung trốn. Con khi nhả mặt, nhiễu mây, vùng tai, gãi bụng một hồi, nhâm nhĩa, rồi thò tay vô lỗ cửa hông như mèo quàng bắt chim trong rọ. Tôi chạy né, tránh qua tránh lại ít vòng, song bị vật áo phê ra, hân quơ tay nhảm, vầy lại, rút ra riu riu. Hân nắm tôi trong tay mặt; tôi ra sức vẫy vùng, song bị nó bóp chặt, nên tôi tính thế không xong phải nằm êm mà chịu phép. Thế khi hân cũng tưởng tôi là đồng

loại, vì tay mặt thì nắm tôi còn tay trái thì nựng nịu mặt mày tỏ tình yêu dẫu.

Bằng đầu có tiếng khua cửa, như có người đến mở. Hân dặt mình co dỏ phóng ra cửa sổ, vọt lên máng xối, một căng thì ôm tôi còn 3 căng thì bỏ ra, trèo lên mái nhà kế đó. Trong lúc ấy tôi nghe tiếng la rền rĩ của tiêu-thơ trong phòng. Ai này trong đèn thấy đều ta nha thiết xỉ. Nào! à kẻ cầm thang-vát sào, nào là người chác lưỡi dạm chơn, ai này trông lên đều thấy con khi ngồi trên nóc nhà, cầm tôi như trẻ cầm cúp-bế, lại móc trong miệng ra 1 vài miếng thịt vạch moi tôi ra mà đúc cho ăn. Tôi miềm miệng không chịu ăn, nó bèn vói tay phát dích. Ai thấy đều thương, song cũng tức cười. Có kẻ nóng lòng quơ sào, liện đá mà dọa cho con khi xuống. Tiêu-thơ sợ e nhâm tôi, rên không cho liện nữa.

Bên đây bắt thang vào, khấn người trèo lên. Con khi thấy sợ, đồng mất, bỏ tôi

Nhàn Đam

Xử kiện hay.

Trong làng kia, có anh Hương nọ xử kiện sắc-sảo lắm. Hễ có lo lót hối-lộ với va chửi dĩnh thì dẫu cho thất cũng đặng. Ngày kia tên Xất với tên Xuyết đánh lộn, Xất xé Xuyết rách áo, Xuyết đánh Xất trầy đầu! Ấp giải nội vụ đến nhà công, Xất mới tới nhà lo với chú Hương, xin xử cho mình đặng, thì đến ơn cho 5 nguơn bạc; Hương ta chịu, sấm sửa đến nhà công. Giữa đường lại gặp Xuyết đón năng nỉ: «Xin thấy xử độn thàng Xất cho bỏ ghét! tôi đến ơn thầy 10 nguơn bạc!» Hương ta cũng chịu, lấy bạc lộn lưng.

Khi đến nhà công, khai báo xong, khán thương tích rồi, Hương ta bèn xử tên Xất thất, chịu vạ làng vạ mỗ và phạt đôn 5 roi. Tri-lân! Roi!! Tên Xất mất hồn, vừa cúi vừa đưa bàn tay sè 5 ngón ra giờ lên và nói: «Thưa thầy Hương xin xét lại, tôi hữu-lý lắm mà!» Hương ta cũng đưa bàn tay mặt ra và nói rằng:

«Đã biết mây hữu-lý», rồi đưa bàn tay trái úp lên tay mặt mà tiếp rằng: «Mà nó lại hữu-lý bằng hai mây lộn cả!!!» Rồi có việc biểu Tri-lân đánh tên Xất sưng đít!

CAO-HẢI-ĐỀ.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi số..... 0 10

Báo quán tại đường Catinat, số 157, Saigon

Đại-việt Tập-chí

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi tập..... 0 50

Báo quán tại Long Xuyên

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần lễ hát bàn mới của hàng Pathé-frères làm ra tại Paris.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon trên 25 năm nay thiên hạ đều biết cả. Nhà hát bóng Casino hát nhiều lớp lạ, hay và vui lắm.

Cái máy hát cũng tốt, chơi hình tỏ rạng và không rung, coi không mỏi mắt.

Xin liệt-vị hãy đến xem hát bóng Casino một lần thì liệt-vị sẽ bằng lòng lắm.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY

là rượu nhứt hảo hạng

ngang cho tiêu-thơ rò mặt. Nhưng tôi trật chơn, té nhâm dữa bãi, lúc đến lưng quán. Tôi rãng hết sức bình-sanh mới ra khỏi chốn ấy, nhờ có xa-phu thấy vậy đồng tình kéo lại sưởi-con, lấy khăn gụi rửa.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

Đó thiết tốt.

Đều nói mà nghe, thiết hàng-hóa của hàng DENIS FRÈRES với hàng OGLIASTRO bán ra thứ nào cũng ngon cũng tốt, không ai bì kịp da! Các ông hãy về dùng thứ mà coi thì biết.

lăn xuống nằm trên máng xối. Một tên nô-bộc trèo lại đồng tôi lên, để vào túi rồi leo xuống trả lại cho tiêu-thơ.

Tôi bị hười hơi con khi nực nùng, phần bị nó nhận đở vào họng, nên tiêu-thơ phải móc ra rồi lấy đầu thoa cổ. Tôi bị đó mà đứng mình đau trột mười lăm ngày, không đi đâu được. Mỗi ngày Hoàng-hậu và Đức-vua có các lương-y săn sóc, lại hằng sai kẻ vãn-an. Con khi thì lịnh xử lạng-tri, rồi Đức-vua hạ chiếu không cho trong đến nuôi khi ấy nữa.

Một ít lâu tôi lành mạnh, vào chầu Đức-vua mà tạ ơn Ngài huệ cố. Rồi việc Đức-vua kìm lời giả là hỏi chơi tôi rằng: trong lúc ấy tôi người mũi thọt của con khi đúc ăn ra thế nào?

Tôi tâu thiết rằng trong cả xứ tôi không có thứ khí gì mà lớn đến thế, trừ ra ít con của khách giang-hồ đem về

mà thôi, song nó không đến nỗi làm cho tôi sợ.

Có dẫu mà to tác như con này (thiết quá thốt trọng), mà nếu lúc ấy tôi định tâm được, có lẽ tôi cũng rúc gươm (nói đến đó bèn hăm hờ tuốc gươm ra) mà đâm nó ít gươm át nó dặt tay ra không kịp.

Bộ tôi chằm hăm, giọng nói hân hời cũng như kẻ hừng chí vì nghe khêu danh giá. Ai này thấy vậy đều tức cười và không dám cười lớn.

Khi ấy mỗi ngày tôi nhập triều thuật một đôi chuyện lạ cho vua nghe, còn tiêu-thơ cũng vậy, tiêu-thơ thì đặt chuyện vui cười, hoặc thuật chuyện tôi mà giúp vui cho Hoàng-hậu. Thí như chuyện này: Ngày nọ đi đến thảo-tràng, vừa xuống xe tiêu-thơ liền dờ bộp bắt tôi để ra nơi đất. Rồi có 1 bãi phân trâu nơi mé lè. Tôi không dè, tưởng là đồng đất, muốn làm oai nhẩy

TRAI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có sẵn sàng các món là :
Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn
ăn mặc-dá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4
trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn
sấy cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
kiêu. — Váng một chơn tiện, váng ghồ
hai, và váng ba. Tủ thờ, cần 3 kiêu ; Tủ áo,
Tủ rượu (buffet) ; giá nón dù (Porte
parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne)
ghế bần-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu,
ghế Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, váng
một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiền thời, bằng cây
trắc, cầm lại, gỗ toàn là cây danh mộc,
sấy làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món
đồ chung dọn trong nhà, thì xin gửi tin
bây là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lái-Thiêu đường ra công-xi heo
(abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

Chủ trại mộc,
cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được
bây : Nhà nũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-
FAT, ở đường AMIRAL COURBET, môn
số 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh,
cả rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn,
tại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề
cho quan khách tới lui, xin rộng lòng
thả ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi lễ hiền kính sĩ là thể nặc

ANTOINE BÀU, Đ. kính,
Số 53, Amiral Courbet.

Chư tôn

Muốn mua đất dựng cất phố chàng ?

Có người muốn bán một sớ đất chừng
10 ngàn thước vườn. Đất ấy ở gần thành
phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hóa
chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé
đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn
trực mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-
vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng
tốt, hay là cất phố mã cho mượn cũng
xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vườn chừng
1\$20 — 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc
giao nơi bôn-quán mà thương nghị.

N. C. M. Đ.



Kính cùng chư-vị dựng rõ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có
đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu
có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi,
không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide
dateur automatique) có mực lỵ các thứ con
dấu để quí-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ.
Xin quí-khách chiều cõ, tôi rất cảm ơn lòng
nhiệt-thành.

T. KHANH-LONG
Graveur
149, rue Catinat, Saigon.

MỘNG-TIÊN TRÀ

Là thuốc bổ á-phiện

CỦA

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, Rue Canton. — Cholon

Nay chúng ta sanh nhâm thời buổi ưu thảng
liệt bại này, nếu muốn cho tinh-thần cường kiền
cho đủ sức mà gánh vác nổi việc đời, như là
thuốc á-phiện phải trừ cho tuyệt nọc, thì mới
khỏi mang lây tiếng vô dụng với dân-đoàn xã-hội.

Song thuốc á-phiện, bán ở các n. v, hoặc
bướn, hoặc tán, hoặc thuốc thang, biết lằng hà
sa số nào mà kẻ, chẳng qua là thuốc dùng tạm,
rong giầy phút mà thôi, chứ không thể nào mà
trừ căn đực. Tôi không dám tiề-công, hết
lòng nghiêm cứu, may được phương thuốc này
dùng nước giữa trời và trà Hâu-san, bảo chế
tuần thuốc, gọi là MỘNG-TIÊN-TRÀ đã thí
nghiệm nhiều người, rất thần hiệu, lại Trung-
Quốc Nam-Đương, cứ được ngàn ức vạn con
người, khắp trong các trấn tỉnh Quảng-dông,
thầy truyền danh môn thuốc này, chẳng khác
như thuốc tiên kia vậy. Ví dụ uống nó, thì không
có trở bệnh gì cả lại ăn uống được mau tiêu
hóa nữa. Thí dụ như thường bữa ghiền một chỉ
thuốc, thì dùng 3 phần trà chẻ nước sôi uống,
hoặc 1 hộp phân ra làm 10 lần mà uống trước khi
ăn cơm. Dùng luôn ba bữa, thì bệnh ghiền dần
được một nửa, bảy ngày lại dần được một nửa
nữa, đến mười lăm bữa thì hết ghiền, mà người
cũng vẫn mạnh như thường. Song đã bỏ thuốc
dạng rói, thì rất kị không nên hút lại nữa. Bằng
hút thì nó làm cho mình phải đau bụng nhứt
đầu, sanh nhiều chứng bệnh. Ai thường uống
dạng thuốc này, thì tinh-thần càng gia-bội,
không có bệnh gì còn sanh ra dạng nữa, thiệt
đáng khen là một phương thuốc tiên bổ á-phiện,
hoàn-câu không có thuốc nào hay hơn nó nữa.
Chư ông có trí mưu bổ á-phiện, xin uống thử
cõi. Mới biết là lời tôi nói thật. Có mua
phải coi kỹ cái nhãn Ông-phật. Thì mới khỏi làm
thứ giả.

Giá mỗi hộp..... 1\$ 50

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Cần-bach.

Pháp-Việt khách lâu

(HOTEL DE FRANCE)

Phòng vi sạch-sẻ rộng rãi mát mẻ vô
cùng, bởi bạn lẹ lãn, hồ dẫu có đó.

Lục-châu chư quân-tử có đi xin ghé
lại nghỉ ngơi, chắc sao chư quân-tử cũn,
được vui lòng toại củi.

LỜI RAO

Kính cáo cùng chư quí ông và quí thầy
dạng hay.

Lời là Nguyễn-văn-Mít chủ tiệm bán nũ
tại đường d'Adran môn bài số 110, Ke
từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệ
qua đường d'Ormay môn bài số 49.
Xin quí ông và quí thầy nãm lúc nhau
du, xin ghé tiện tôi xem chơi, thì to
sáng lòng tiếp rước.

NGUYỄN VĂN-MÍT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

QUYNH-MỸ

NGUYEN-NGOC-CU

Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ HẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, lăm, cám, trà-
hột, trà-tàu, thuốc-hút cùng các vật dùng
khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh
Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại
đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố,
gởi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai.
Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch
sẻ từ tể. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay
là muốn dùng cơm thàng cũng được. Lại
có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chư ông
ghé chơi một phen thì sẽ rõ. ☺

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-dông, ở Lượ-g-y Vi-lê-Sanh chế ra.

Sưu - Độc - Minh - Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIỆM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lấy
nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc,
cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-kiệt,
có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ
con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi này, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng
đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dựng nhiều cái mới tẻ mà
nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu hay dùng những vị Bá-đậu-sương
mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đã g xuống, như vậy thì chẳng những
là hại thân mà lại không còn sanh con nữa, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái
sự bại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi
mạch máu, chứ không phải là ở hoai một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi
mạch máu trong cả châu-thân dạng sao? Bớt quá là rúc cái nhiệt độc nó đương hành
mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, dạng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi,
chớ nói lạnh chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
Lương-y dùng nghiêm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà
cứu người và giúp đời, và cái tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngứa không xỏ
lầm, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không
đau bụng cũng như thế người mạnh lại dần vào các nơi mạch máu mà đuổi các
chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiền, hay là nơi thở mà ra.
Đầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bản thân bần toại, |
| Tim-la lở lói, | Dương-mai mọc mọc, |
| Đau bệnh hột-xoài, | Ung thư nhọt ghè, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lát đồng tiều, |
| Ghè độc lấy lựa, | Vô danh thủng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiết, hãy mua mà uống, vì
thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi
ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm mà và tối,
phải tâm mỗi ngày một lần và phải cứ đỡ ăn chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn, giá là..... 3\$ 00

ĐẦU ESSENCE HAY LÂM



Dầu Essence de Menthe của ông Lương-Y Vi-tê-sanh chế ra, khử độc hay lắm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đờm, có phong, hoặc cảm mạo phong sương, nóng lạnh, sổ mũi, nhức đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thầy đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên thần hiệu.

Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường Cholon có bán.

GIÁ: Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 40

PNOM-PENH-BAZAR
TRƯỜNG-XUAN

- | | |
|---|---------------|
| BÁN SỈ | BÁN LẺ |
| Núc áo bánh-tô, da-xa-cừ, kiểu đẹp, | |
| N° 902/8 — thứ lớn 12 núc..... | 0\$36 |
| Núc áo bánh-tô, da-xa-cừ, kiểu đẹp, | |
| N° 902/6 — thứ nhỏ 12 núc..... | 0 25 |
| Núc áo so-mi (chemise) xuy vàng, mỗi bộ 5 núc, — 12 bộ..... | 2 40 |
| Lược sừng gò tóc cúp — 12 cái..... | 2 50 |
| Hồng-hồ, tau lạng, kiện đá hình, hình có khuôn, chưng đèn, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đó trẻ chơi) | 0 90 |
| Cartes postales giặc Au-chau một trăm.. | 2 50 |
| Khăn bàn lồng dệt bông hoa hoè, | |
| 0m67 x 1m45, 12 cái..... | 10\$00 |
| Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu | |
| — « Toile Supérieure » 12 hộp..... | 9\$85 |
| — « Cosette » 12 hộp..... | 9 80 |
| — « Idylle » 12 hộp..... | 8 55 |
| Bao thư vàng thứ thường một ngàn cái. | 3 00 |
| Ban chải răng, 12 cái..... | 1 30 |
| Gởi contre remboursement, Ai mua từ 10\$ 00 trở lên phải gửi trước đặt cọc 1\$ 00, ngoài trừ mỗi hàng cũ. | |

Le Directeur Gérant:
LÝ-NỮ-DƯ
25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lực-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiệu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ Trường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ bằng án dài mặt gỗ liễn từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bằng án chôn iều tứ linh (long, lân, qui, phụng), bằng lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bằng án mặt đá; bằng tròn một cột xây, chường chạm tam lân từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, thố áo trơn, thố áo kiền, thố thờ căn, biển liễn, thanh thờ kiền vẽ sơn thầy, chữ đỏ, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đảo, mặt đầu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chường đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, bát thầy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron búa, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc thứ cần, thứ tron đều có đủ.

Kính xin chú-tôn qui-khách thừa diệp nhân đư xin ghé lại tiệm tôi mua sắm đồ làm lễ, hoặc là đặt món chi chường đẹp trong nhà thì tôi sẵn lòng mau mau làm cho vừa ý quí ông.

NGUYỄN-LONG-THAO,
Chủ trại kính cáo.

Tháp đèn đá

Tình Cần-thơ muốn bán lại giá rẻ dù món đồ dùng trong sự thấp đèn đá có đủ sức thấp dạng nhiều nhà và một Châu-thành nhỏ.

Các món ấy kê ra sau đây:

- 5 Cái máy lớn (grands générateurs).
 - 1 Cái máy nhỏ (petit générateur).
 - 34 Cái đèn lớn (grandes lyres).
 - 100 Cái đèn nhỏ (petites lyres).
 - 56 Cái đèn gắn trong vách (appliques).
 - 10 Cái đèn treo nhiều ngọn (lustres).
 - 7.000 kilogrammes giấy chỉ.
 - 7 Cái đèn thường.
 - 50 Cây đèn cầm đường.
 - 24 Tiêm đèn.
- Ai muốn hỏi đều chi xin viết thư cho quan chánh Tham-biện chủ-tỉnh Cantho.

NHÀ IN HIỆU IMPRIMERIE DE L'UNION

của ông
NGUYỄN-VĂN-CỬA

157, Rue Catinat Saigon

Có in đủ các thứ sổ, bộ, truyện, sách, và các thứ thiệp mời: quan, hôn, tang, tế, thiệp cung hi nhiều kiểu nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có bán đủ giấy, mực, thước, viết, viết cũi, ngòi viết và sách vở cho học trò.

Cũng có bán đủ các thứ sổ, bộ cho các nhà buôn dùng, hương-chức các làng muôn cần dùng món chi cũng có.

Lục-châu chư quản-tử mỗi khi có cần dùng thứ chi thì xin gửi thư đến, trong một tuần sẽ có đồ gửi lại chường sai.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

dương Lươ món hai 99 và 101.

(Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách dạng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tị bên tây chờ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chường đạp hai tiếng, bình để thấp đèn khí đá theo xe, sơn xe, — và sửa xe.

Cái xin qui khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp lẫn ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cõ. Còn chư qui khách ở xa muốn gửi thư hỏi thăm món chi cùng gia cũ tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tị, đồ bắt kê đa tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giày xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tính-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP kính cáo

VUA LỚN TRỪ BỌ VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY
H. BLANC và HAUFFE
Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE VAPLE NATURELLE

Perrier



Le champagne des eaux de table
WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt nhu mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lên



Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giày hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

May viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

THƠ

Thiện ác hữu báo

Thơ này đặt theo điệu lục-bác, văn câu xuôi miệng dễ đọc dễ ngâm, sự tích cũng hay, bao ứng rất nhiệm mầu, dang đề ma làm gương cho hậu thế. Liệt-vị cũng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga mà chơi, trường cũng là hữu ích.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-Cửa số 157 đường Catinat có bán.

HAY LÂM! HAY LÂM!!

Nhân nguyệt văn đáp

(LA LUNE ET LA FOETE)

Traduction libre

PAR

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huôn trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

33, Rue Schroeder. — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư qui-khách dạng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184 tục danh là hàng cháo-múi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà qui-cõ ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hue-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đều nay cùng nhờ ơn qui-bà chiền cõ cho người đồng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui máng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẮY-KHỒE